NĂM THỨ MƯỜI SÁU ▪ SỐ THỨ 3420

MỖI SỐ : 0$04

NGÀY THỨ HAI 13 và THỨ BA 14 AOUT 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
No 9226

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
● Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-DUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Người Nam ta cũng có tính chuộng lạ

Chuộng lạ là cái tính chung của loài người, ai lại chẳng thế, ai thấy cái lạ lại chẳng có lòng ưa thích, lại chẳng muốn mua muốn dùng; người các nước phương Tây phần nhiều có cái tính ấy, mà cái tính ấy lại càng nồng nàn sốt sắng lắm nữa. Xem như các thứ đồ dùng, các thứ đồ chơi, cho đến những đồ về mỹ thuật, về kỹ xảo, cũng đều lấy mới lấy lạ làm quí, nhất là về đồ phục sức lại càng hay thay đổi lắm, năm nay mốt này, sang năm mốt khác, thay đổi luôn luôn, mà không lấy làm phiền, chỉ cốt nhìn cho ưa mắt là thích. Ở các nước văn-minh, nhờ cái tính chuộng lạ của loài người, mà tấn-bộ thật là nhanh chóng, không những là khí dụng phục sức, người này chế ra mốt này, người khác lại nghĩ chế ra mốt khác, đua nhau vận tinh tâm, dùng xảo tứ, lựa theo cái tính ham chuộng của loài người, chế ra kiểu mới tứ lạ, để tranh lấy lợi quyền, cả đến trăm nghề nghìn nghiệp, cái gì cũng đua theo cách mới, mà tinh xảo lại càng thêm tinh xảo tiện lợi lại càng thêm tiện lợi, nào là tàu bay tàu lặn, nào là điện tín không giây vân vân, bao nhiêu việc thần kỳ xuất hiện ở trước mắt người, vào khoảng vài mươi năm nay. Người các nước văn-minh chỉ vì có cái tính chuộng lạ, mà về đường kỹ thuật cũng như về đường học vấn, cái gì cũng thường thay đổi, một ngày một tốt thêm ra, gây nên cái nền nước mạnh dân giàu, cũng có một vài phần nhờ về đó.

Người Nam ta cũng có cái tính chuộng lạ, chẳng khác gì người các nước, cũng có con mắt tinh để phân biệt cái đẹp, gân óc cũng linh thông, chân tay cũng mềm giẻo, thật cũng không thua kém gì ai, chỉ vì tính hay lười biếng, thấy cái gì cũng chợp mắt bỏ qua, không biết dùng trí khôn suy xét; lại vì tính hay cẩu thả, gặp sao hay vậy, qua loa xong chuyện thì thôi, không chịu dụng công sửa sang tô điểm, làm cho đẹp thêm tiện thêm, để dùng cho thỏa thích, cho nên lập quốc đã mấy nghìn năm nay, sinh trưởng đoàn tụ có đến vài mươi triệu con người, nghiễm nhiên là một nước có văn hóa có lịch sử ở cõi Á-đông, văn trị võ công cũng có lúc rực rỡ ở trong giời đất, chẳng phải là một dân tộc mường mọi yếu hèn, thế mà học thuật và chính trị, đều là mô phỏng người Tàu, không có cái gì chế mới ra, gọi là đặc sắc của một dân tộc. Còn đến cách làm ăn ở trong nước, như nghề nông, nghề công và nghề thương, cho đến trăm nghìn nghề nghiệp, cứ khư khư giữ theo lối cũ, cái gì người trước đã làm, thì người sau cứ việc bắt chước, trải bao nhiêu đời cũng không hề sửa sang thay đổi chút nào. Các thứ khí dụng và phục sức của người Nam chế ra, phần nhiều chất phác vụng về, nhìn không ưa mà dùng cũng không tiện, thành ra ít người thích ít người mua, mà công nghệ của người Nam, xưa nay vẫn phải đứng vào vòng liệt bại, mà tiêu thụ không được là bao nhiêu. Xưa kia đương lúc bế quan tỏa cảng, đường giao-thông hãy còn chật hẹp, mình chỉ biết có một nước Tàu, thì chỉ thích đồ Tàu, chuộng đồ Tàu, trừ những nhà thật nghèo túng ra không kể, còn những nhà quan trường và những nhà phong phú, đua nhau mua dùng đồ Tàu, cho thế là vẻ vang sung sướng, khi ra đường thì đồ phục sức ở trong mình, ở trong nhà thì những đồ trần thiết sử dụng, xan-xát những đồ Tàu cả. Những nhà gia tư thường thường, số tiền thu đã không được thừa, số tiền chi cũng phải tiết kiệm, thế mà cũng phải cắn răng bóp bụng, dành dụm bóp nhặt, cố mua lấy cái áo hàng Tàu, sắm lấy một vài thứ đồ dùng của Tàu, khi vãng lai giao tiếp, đem ra phô trương, cho thế là hợp cách lịch sự, mà mua lấy hãnh diện ở đời. Vào khoảng hai mươi ba năm nay, sự giao thông đã mở mang, đường vãng lai đã tiện lợi, hàng hóa của các nước đem đến càng ngày càng nhiều, thì lại đua nhau mua dùng, nào là hàng Nhật-bản, hàng Hoa-kỳ, hàng Hồng-mao, từ nhà quan cho đến nhà dân, từ nhà giàu cho đến nhà nghèo, kẻ dùng ít, người dùng nhiều, lấy thế làm sang làm quí, so với cái tính thích dùng của Tàu khi trước, lại có phần nồng nàn mặn mà hơn nhiều.

(Còn nữa) H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 19 août 1928

Nước Pháp

Cuộc đại hội nghị của hội liên hiệp quốc tế học-sinh

M. Berriot, tổng trưởng bộ Học-vụ tiếp các học-sinh ở Berlin đến dự cuộc đại hội nghị của hội liên hiệp quốc tế học-sinh.

Nước Bỷ

Cuộc hội nghị của đảng xã hội

Tại cuộc đại hội nghị của đảng xã-hội, M. Loebe có tỏ lời nhiệt-thành chào cho nước Pháp, và nước Đức thực là hòa hiếu với nhau, mà triệt trá binh ở Rhénanie có thể giúp cho sự hòa hiếu ấy. Ông nói việc triệt binh phải nhất loạt mới được, và do liệt-quốc kiểm duyệt chứ không chỉ bắt riêng một nước triệt trá binh mà thôi.

M. Loebe lại nói một nhà báo rằng khi nào Đức triệt binh xong, và nộp bồi-khoản đúng lệ, thì có thể yêu cầu rút trá binh ở Rhénanie. Sau ông có nói đến mọi lời nước Bỷ trách về những sự độc ác của nước Đức tại nước Bỷ. Mọi sự độc ác ấy chẳng không thể chối được; [illegible] tội ấy thực là đáng buồn [illegible] riêng rằng một mình nước Đức là có lỗi mà thôi.

Nước Anh

Bản dự án hiệp ước bài trừ chiến-sự

Các ông giáo chủ ở Cantorbery, và York, đã xin giáo-hội nước Anh đến ngày 27 août nhân dịp ký bản hiệp-ước bài-trừ chiến-sự sẽ làm lễ cầu hồn.

Ông nguyên lão nghị viên Mac Lennan đại diện Úc-đại-lị-á để ký bản hiệp ước bài trừ chiến sự. M. Galligan, tổng trưởng bộ ngoại giao, và M. Blythe, phó tổng lý hội-đồng quản-trị sẽ đại diện cho Ái-nhĩ-lan.

Nước Đức

Mấy cuộc hội nghị quốc tế

Cologne. — Cuộc hội nghị quốc-tế về các bản khoa học đã khai nghị. Chín nước có cử đại biểu đến.

Berlin. — Cuộc hội nghị quốc-tế của hội cựu chiến binh tàn tật đã khai nghị. Có 100 đại-biểu của 10 nước. Ông đại-biểu của Pháp tên là Tisla chủ tịch.

Nhật-bản

Cái vấn đề thanh giảm quân bị

Các báo viện bản dự án hiệp ước hạn chế chiến-thuyền của Pháp và Anh, mà xin hội Vạn-quốc kíp họp hội-đồng để xét cái vấn đề thanh giảm quân bị.

A. R. I. P.

HÀI ĐÀM

Làm sao mà biết?

Một ông sinh đi hát, khốn một nỗi tiền ít, ông chỉ xênh xang vào mấy hôm đầu tháng.

Một buổi về ngày cuối tháng, ông cao hứng xuống chơi xóm Bạch-mai.

Trông thấy bộ cánh choáng, chị em tưởng được món « sộp ».

Ông mới bước chân vào trong nhà, chị em hí hửng ra mời chào.

Thốt nhiên cô Oanh nói:

— Quan ở đâu về mà mặt nhọ thế?

Ông khách làng chơi ngẩn người ra, rồi hỏi:

— Tại làm sao mà biết?

— Thưa quan, em trông mặt quan thì em biết.

— Cái lại đồ [illegible] bả bóng chứ gì!

— Không ạ, em trông quan em biết.

Có tật dật mình, tự nhiên lạy ông tôi ở bụi này. Vì thế chị em mới biết ông có tính xỏ nhọ hết xóm trên đến xóm dưới.

Cơm no rượu say, ông ngủ mê, chị em làm đạo chẩn, cất khăn lượt, áo sa tây, giầy tây đem vào tủ.

Sáng sớm ông thức dậy, đánh mất áo cánh và mượn đôi guốc gỗ về nhà.

Ông lấy gương ra soi, mới biết có vết mực ở mặt, ông lầm nhầm một mình: Phải gió, cái vết mực này nó làm hại mình.

Chẳng biết về sau ông có chuộc bộ cánh về hay không, hay là để làm *su vơ-nia!*

Bình-khang, Trương-thị

Việc Trung-hoa

Ngày 11 Août 1928

Quan võ Đức với quân quốc-dân

Bắc kinh. Sáu viên quan võ Đức của Lundendorff cử sang theo việc quân trong binh gia quốc-dân đi đường Tây-bá lợi-á đã tới nơi. Ba người đã đem đi Nam-kinh, để theo việc quân trong quân đội Tưởng-giới-Thạch, hai người nữa là phi-tướng, đã đến với Phùng ngọc-Tường ở Hà-nam; người thứ sáu lại đi Berlin.

Nhật-bản với việc Phụng-thiên

Nhật bản. — Nước Nhật bắt tất phải phản đối lần giao ước của Nam-kinh và Phụng thiên, nhưng Nhật-bản nhất quyết không công nhận các giao ước của Mãn-châu với Nam kinh.

Đảng Minseito chỉ nghị cái chánh sách của chánh-phủ không gợi sự mâu thuẫn với Nam-kinh, và làm tổn hại đến thanh-thế Nhật-bản ở Mãn châu.

Ở Phụng-thiên hễ có quốc dân, thì các ông sẽ vẫn binh vệ liền bỏ Phụng thiên ngay.

Liệt quốc với việc giao ước

Nhật bản. — Các bộ lãnh sự Anh, và Hoa-kỳ sắp mở cửa ở Nam-kinh.

Bắc kinh. — Các bức thư của Bồ đào nha, và Nhật-bản đáp lại bức thư của Trung-hoa xin bãi các giao ước đã đem công bố. Hai chánh phủ ấy không chịu thi hành các điều-lệ [illegible] về cái quyền-lợi của kiều dân hai nước ấy tại Trung-hoa.

Bắc kinh. — Chánh-phủ Nhật-bản có nói nếu chánh-phủ quốc-dân cứ giữ cái thái độ bây giờ, và cứ cho các giao-ước hiện tại là mãn hạn, thì Nhật-bản sẽ thi hành các phương-sách để giữ gìn quyền lợi do các giao-ước ấy đảm-bảo.

A. R. I. P.

(Xem ở trang nhì)

Cuộc cổ-động cho rượu nho của nước Pháp

(Tiếp theo)

Các báo ở Lỗ-mã-ni có đăng những bài tán dương mọi cuộc cổ động của ông Gaston Gérard như sau này:

Báo « *Indépendance Roumaine* » (Constanza):

Ông Gaston Gérard không những là một người có danh giá ở nước Pháp mà thôi, chính lại là người có danh giá ở khắp cả Âu-châu nữa. Người đất Constanza thật ít khi được dịp nghe ông diễn thuyết về đất Bourgogne là một tỉnh hạt giàu về các đồ mỹ nghệ, các đồ kỹ nghệ và các thứ rượu nho.

Ông Gaston Gérard diễn thuyết, khéo làm cho thính giả phải chú ý vào lời nói của mình, bởi vậy công chúng đều lắng tai nghe ông nói và lấy làm vui thích lắm, thường vỗ tay ngợi khen luôn.

Khi diễn thuyết xong, công chúng vỗ tay rầm rĩ một hồi lâu, ai nấy đều tung hô câu: « ông Gaston Gérard trường thọ! Pháp quốc vạn tuế! Lỗ-mã-ni vạn tuế! » để tỏ tình kính mến cùng ông Gérard.

⁂

Báo « *Miscarea* » (ở Jassy):

Mới thoạt biết ông Gaston Gérard, là một vị xã trưởng của nước Pháp thì ai cũng phải lấy làm quí mến, nhất là khi đã được nghe ông nói cho biết mọi vẻ tốt đẹp, mọi thứ sản vật của cái tỉnh ấy tại của ông, thì cái lòng quí mến ấy lại càng như in sâu vào trong tâm trí vậy.

Đối với vị sứ giả ấy của một hữu-bang ta, ta thật không sao tả xiết mối tình ta quí mến. Vị sứ giả ấy đã đi khắp mặt địa cầu, để tỏ cho thế giới biết rằng, sau khi nước Pháp đã điều trị được khỏi mọi thương tích về cuộc đại chiến rồi, thì nước Pháp lại nâng cao ngay nền văn minh về đường kinh tế ngang hàng với nền văn minh về đường tinh thần của mình.

Nước Lỗ-mã-ni hiện cũng đương lo cố đi tu phục lại nước mình, mấy ngày hôm nay, được đem phơi bày châu tướng ra trước mắt một bậc vĩ nhân là người dìu dắt cho cuộc lao-động quốc tế, ấy nhờ có bậc vĩ nhân ấy mà sự giàu thịnh của nước Pháp lại khôi-phục được như xưa.

Tin Singapore

Một chiếc tàu Nhật vớt được hai người đánh cá ở Phú-yên

Vừa rồi, chiếc tàu *Kamo Maru* của Nhật-bản ở Hongkong sang, có vớt được hai người đánh cá, quán ở tỉnh Phú-yên (Trung-kỳ) đưa sang Singapore, giao cho quan lãnh sự Pháp ở đấy để đưa về nguyên quán.

Khi quan Thống-đốc Nam-kỳ được tin ấy, liền ký một đạo tưởng-lục cấp cho M. Ezya là chưởng tàu ấy để tỏ lòng ngợi khen về việc đã cứu vớt hai người đánh cá ở Phú-yên bị nạn nói trên kia.

Khổng-tử tập ngữ

XX

Đức Khổng-tử nói:

— Ở về phương bắc có con thú gọi là con khuyết, chân trước như chân chuột mà chân sau như chân thỏ. Con thú ấy rất yêu con cự-hư, ăn được cái cỏ nào ngọt thì tất tha đưa cho con cự-hư. Con Cự-hư thấy người đi săn sắp đến thì tất cõng con khuyết chạy. Không phải tính con khuyết vốn yêu con cự-hư đâu, chỉ vì nó phải nhờ chân con cự-hư cõng mình vậy. Con cự-hư cũng vốn tính không phải yêu con khuyết đâu, chỉ vì khi có cỏ ngọt thì con khuyết nó biết nhường cho mình vậy. Ôi, giống cầm thú còn [illegible] nhờ lẫn nhau và báo ơn cho nhau như thế, huống-chi sĩ quân-tử muốn cầu danh-lợi ở trong thiên-hạ ru!

Đức Khổng-tử, chiếu giải không ngay thì ngài không ngồi, miếng thịt cắt không đều thì ngài không xơi. Chiếu giải không ngay còn không ngồi, thì tất không khi nào chịu uống cái nước ở suối Đạo-toàn (nghĩa là cái suối của đứa kẻ trộm), vì cái chứa ở trong mình đã ngay-thẳng lắm vậy.

Sĩ doãn-tri vì nước Kinh sang sứ nước Tống, quan Tư-thành nước Tống là ông Tử-hãn mời ở uống rượu. Có bức tường của nhà phía nam đâm vào trước nhà Tử-hãn, mà Tử-hãn không bắt xén cho thẳng đi; lại có cái ngòi nước của nhà ở phía tây, chảy qua nhà Tử-hãn, mà Tử-hãn không cấm. Sĩ-doãn-tri hỏi có làm sao?

Ông Tử-hãn đáp rằng:

— Nhà phía nam đây là nhà người thợ làm giầy. Tôi định bắt dời đi chỗ khác thì cha người thợ làm giầy bảo rằng: « Nhà tôi nhờ nghề làm giầy mà kiếm ăn đã ba đời nay. Nay bắt dời đi chỗ khác thì trong nước những người cần đến, còn biết nhà tôi ở đâu, thành ra tôi không lấy gì mà ăn. Xin quan tướng-quốc lo cho sự không đủ ăn của nhà tôi mà tha cho » Vì thế tôi không bắt dời đi chỗ khác. Còn nhà phía tây kia cao, nhà tôi đây thấp, cái ngòi nước chảy qua nhà tôi mới lợi, vì thế tôi cũng không cấm.

Khi Sĩ-doãn-tri về, gặp bấy giờ nước Kinh định cất quân sang đánh nước Tống, Sĩ-doãn-tri can vua nước Kinh rằng:

— Nước Tống không nên đánh: Vua nước Tống là người hiền, quan tướng nước Tống là người nhân. Người hiền thì được lòng dân, người nhân thì biết dùng người, vậy ta đánh không thể được, mà chẳng bõ lại để cho thiên-hạ chê cười.

Vua nước Kinh nghe lời Tử-hãn, bỏ nước Tống mà đánh nước Trịnh. Đức Khổng-tử nghe câu chuyện ấy, ngài nói:

— Ôi! sửa mình ở trên miếu-đường mà triết-sung được ở ngoài nghìn dặm, tức là quan Tư-thành Tử-hãn vậy.

Vua Cung-vương nước Sở đi săn mà để rơi cái cung, các quan tả-hữu xin đi tìm. Vua Cung-vương nói:

— Thôi! Người nước Sở đánh mất cung thì lại người nước Sở bắt được cung, còn tìm làm gì!

Đức Khổng-tử nghe câu chuyện ấy, ngài nói:

— Tiếc rằng không suy rộng cho lớn hơn một chút. Cũng nói rằng: một người mất cung thì một người được cung mà thôi, hà tất phải nói nước Sở.

Người nước Ngu và người nước Nhuế có sự bất-bình, định đến nhờ vua Văn-vương chất-chính cho. Khi mới bước chân vào cõi vua Văn-vương, thấy dân ở đấy nhường nhau làm sĩ-đại-phu; khi vào đến nước thì thấy sĩ-đại-phu nhường nhau làm công-khanh. Bấy giờ vua nước Ngu cùng vua nước Nhuế mới bảo nhau rằng:

— Dân ở đây nhường nhau làm sĩ-đại-phu, mà sĩ-đại-phu lại nhường nhau làm công-khanh, cả đến ông vua cũng nhường thiên-hạ mà không chịu nhận vậy.

Hai vua Ngu Nhuế chưa vào yết-kiến vua Văn-vương, lẫn về mà nhường cái ruộng tranh nhau khi trước, bỏ làm ruộng hoang không ai nhận. Đức Khổng-tử nói:

— Lớn thay cái đạo vua Văn-vương khó lòng có ai hơn được nữa! Không động mà biến, không làm mà nên, chỉ kính-cẩn sửa mình mà hai nước Ngu, Nhuế tự nhiên cảm phục.

Ông Tăng-tử đi nhổ cỏ ở ruộng dưa, nhỡ lầm phải rễ cây dưa. Ông Tăng-tích (cha ông Tăng-tử) nổi giận cầm cái gậy lớn đánh ông Tăng-tử ngã lăn xuống đất. Được một lúc, ông Tăng-tử hồi tỉnh, vội vàng đứng dậy mà thưa rằng:

— Cha hết lòng dạy bảo Sâm này, chẳng cũng khó nhọc lắm ru!

Đức Khổng-tử nghe câu chuyện ấy, bảo học-trò rằng:

— Hễ Sâm kia đến thì chớ cho vào.

Cách ba hôm sau, ông Tăng-tử nhân có khách mà vào yết-kiến đức Khổng-tử. Đức Khổng-tử bảo rằng:

— Sâm kia! người có được nghe ông Cổ-tẩu có con [illegible] là ông Thuấn hay không? Ông Thuấn thờ cha, hễ khi cha tìm mà sai-khiến việc gì thì lúc nào cũng ở bên cạnh; khi cha muốn tìm mà giết đi thì không tìm được bao giờ. Đánh bằng roi nhỏ thì đứng đấy, đánh bằng roi lớn thì bỏ chạy, là để tránh trong khi giận dữ vậy. Nếu mình không tránh đi thì tức là mình tự giết mình để hãm cha vào tội bất nghĩa, thế thì cái tội bất hiếu, còn gì lớn hơn điều ấy nữa!

Đức Khổng-tử đã không được dùng ở nước Vệ, định quay về phương tây để yết-kiến Triệu-giản-tử. Khi đi đến sông Hà thì nghe tin Đậu-minh-độc và Thuấn-hoa bị hại. Đức Khổng-tử nói:

— Đậu-minh-độc và Thuấn-hoa là hai quan đại-phu hiền ở nước Tấn vậy. Triệu-giản-tử lúc chưa đắc chí, nhờ có hai người ấy mà sau được cầm quyền-chính, nay đã đắc chí mà đem giết đi. Khâu này nghe nói: mổ kẻ có thai, giết kẻ còn trẻ thì con kỳ-lân không đến; tát cạn ao mà vớt lấy cá thì con giao long không đến; phá tổ chim mà bắt lấy trứng thì chim phượng-hoàng không đến. Sao vậy? Bởi người quân-tử nghĩ phải xót thương đến chủng loại vậy. Ôi giống chim muông đối với điều bất nghĩa, còn biết tránh xa, huống-chi là Khâu này ru!

Đức Khổng-tử nói vậy, rồi ngài quay trở về.

(*Còn nữa*) Nguyễn-đỗ-Mục

Việc Trung-hoa

(*Tiếp theo*)

Ngày 11 Août 1928

Nam-kinh với Phụng-thiên

Đông kinh. — Nam-kinh và Phụng-thiên đã điều đình xong. Hiện nay Nhật-bản tìm cách công nhận bản giao ước ấy, miễn là quyền lợi ở Mãn-châu không bị xâm phạm đến.

Quan tổng-lý tòa nội-các, là đại tướng Tanaka, có nói không cần phải phản đối bản giao-ước và hiện nay không nên hành động.

Nước Anh với việc giao ước

Đông kinh. — Ở Bắc-kinh có tin rằng nước Anh sẵn lòng khai cái vấn đề sửa đổi giao-ước, mà để cho Hoa-kỳ bắt đầu điều-đình.

Quan tổng lĩnh sự Anh ở Thượng-hải đã ký với Nam-kinh một bản giao ước về việc sửa đổi các giao-ước, và bỏ cái quyền lĩnh-sự tài phán, bản giao ước ấy sẽ đệ đem bàn với các quốc Đồng minh.

Số tơ xuất cảng ở Thượng-hải

Thượng-hải. — Số tơ xuất cảng ở Thượng-hải trong tuần lễ mới rồi là 969 balles gởi đi Âu-châu, 62 balles gởi đi Á-châu và Phi-châu, 394 balles gởi đi Mỹ-châu cộng là 1 425 balles.

Cuộc đại hội nghị của đảng quốc-dân

Thượng-hải. — Tưởng-giới-Thạch chủ tịch lễ khai cuộc đại hội nghị thứ năm của đảng Quốc dân. Trong bài diễn thuyết Tưởng có bày tỏ mọi lẽ nên thi hành các tôn-chỉ của Tôn-Văn. Lễ táng Tôn-văn tạm định đến ngày 1er janvier 1929. Sẽ xây một cái mộ, và một cái đền kỷ niệm chiến sĩ trận vong trong cuộc bắc phạt.

Tình thế ở Tứ-xuyên

Thượng-hải. — Tình hình ở Tứ-xuyên vẫn khó khăn không khéo sẽ xảy ra chiến-sự.

Nước Anh với mọi việc sảy ra ở Nam-kinh

Thượng-hải. — Sir Barton, tổng lĩnh sự Anh đã đi Nam-kinh ngày hôm qua, và đã ký một bản giao ước về mọi việc xảy ra ở Nam-kinh, ngày hôm nay sẽ trở về Thượng-hải.

ARIP

Tin sau cùng.

Nạn núi lửa ở Chả-và

Các quan ở Weltevreden tiếp được điện tín nói rằng các trại cây ở miền duyên hải phía bắc đảo Paloeweh cũng bị tổn hại về núi lửa; ba xã bị tàn phá. Có mười người chết và nhiều người bị thương, nhưng không nặng mấy, năm cái thuyền bơi được đến bờ, thì đã cứu được cả thuyền lẫn người trong thuyền.

Núi lửa về rặng núi Rakatinda vẫn phun khói nhiều lắm.

Việc náo động chính-trị ở Guyanne

Vì việc đám tang M. Galmot có xảy ra việc xung đột nhau. Hai người chết. Chánh-phủ đã đem pháo thuyền Antares đến đấy để chở 500 người lính, và 50 người xen-đầm đến để khôi phục trật-tự.

Việc tìm các nhà bị nạn ở Na-uy

Ông giáo-sư Nga tên là Samoilov có tuyên ngôn ông chắc rằng ông Amundsen và ông Guilbaud còn sống, và ông sẽ cứ đi tìm cho đến tháng Octobre.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 29 độ
15 giờ 30 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		9$20
— nhì,	—	8 20
ba,	—	7 40
Thóc hạng nhất,		5 50
Bắp ngô	— —	5 50

Giá bạc. — Kể từ ngày 13 Août 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 70.

Thời giá quốc trái:

Ngày 7 Août 1928

3 ½ hoàn dần		78 f. 05
3 ½ hoàn dần		97 f. 75
4 % vĩnh viễn	1917	79 f. 85
4 % »	1918	80 f. 00
6 % »	1920	103 f. 00
5 % hoàn dần	[illegible]	111 f. 25
4 %	1925	117 f. 35

Ngày 10 Août 1928

3 % vĩnh viễn		68 f. 05
5 %	1915-1916	92 f. 20

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 16 Août hồi 6 giờ sáng ở Hải-phòng sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Đến Saigon thư từ sẽ chuyển sang tàu *André Lebon* chừng 20 Août thì chạy.

Thư từ sang Pháp, ở Hanoi sẽ mang xuống Hải-phòng chuyến xe lửa 20 giờ 4 phút, tối thứ tư 15 Août.

Tàu *Tonkin* đến ngày thứ ba 14 août hồi 10 giờ ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 4 phút tối thứ hai 13 août.

Lễ Assomption. — Nhân dịp lễ *Assomption* các công sở sẽ đóng cửa nghỉ cả ngày thứ tư 15 août.

Tin nước, tin đê và tin đường sá. — *Hòa-bình ngày 11 août 1928*: Mực nước sông Đà tới 7m,77. Giời nắng lắm, rình mưa.

Hồi 7 giờ 30, mực nước sông Đà tới 7m,80. Mưa đã tạnh. Nước muốn xuống.

Đường Hòa-bình — Hanoi vẫn ngập ở km 54 và 68.

Hòa bình, ngày 12 août 1928: Hồi 6 giờ chiều, mực nước sông Đà tới 7m 55. Trong 12 giờ, nước xuống được 22 phân.

Đường Hanoi, Hòa-bình vẫn ngập ở km 54 và 67.

Thái-nguyên ngày 12 août 1928: Mực nước sông Cầu hồi 6 giờ sáng tới 22m 31. Nước lên.

Yên bay ngày 11 août 1928: Mực nước sông Hồng-hà hồi 3 giờ chiều tới 6m,50.

Ngạch cô đỡ. — Mme Phan-thị-Hằng, khán hộ cô đỡ ở Hải-dương được nghỉ hộ-sản một tháng.

Mực nước ở Hanoi. — Mực nước ở Hanoi sáng hôm nay là 10 m 43. Nước vẫn lên. Ngày mai xem chừng lên tới 10 m 60.

Ngày tiếp khách của quan quyền Toàn-quyền. — Ai có đơn xin yết kiến thì quan quyền Toàn-quyền sẽ tiếp khách vào ngày thứ ba, và thứ sáu, từ 15 giờ trở đi.

Tại phủ Thống-sứ. — Đã có chỉ-dụ ngày 7 août cử quan cai-trị Douguet lên quyền Thống-sứ Bắc-kỳ.

Quan cai-trị Le Guénédal nay lĩnh chức Đổng-lý phủ Thống-sứ.

HỘI
Indochine films et cinémas
33, Bd Henri-Rivière, Hanoi

Bán đủ: Các thứ máy chiếu ảnh (Cinéma).
Các thứ máy chụp ảnh (Photo).
Các đồ dùng về Ciné-ma và ảnh.
Cho thuê: Các thứ films ảnh (Tây, Tàu, Ta).

Chụp films — làm films ảnh có xưởng riêng.

Giúp vốn cho các nhà nhiệt thành muốn lập rạp Cinéma các tỉnh nhỏ.

Có máy điện, máy chiếu ảnh cho đi chiếu thuê các làng có hội. Ai muốn dùng sẽ tính giá hạ.

Quan quyền Toàn quyền Robin vào Nam-kỳ. Quan quyền Toàn quyền Robin định hai tuần lễ nữa sẽ vào Dalat và Nam-kỳ.

Quan Thống soái vào Nam kỳ. — Quan Thống-soái Aubert chừng vài hôm nữa thì vào Nam-kỳ để thanh tra các đồn binh.

Tại trường máy bay Bạch-mai — Hồi ba giờ chiều thứ sáu mới rồi, nguyên-soái tên là Low-ngai-Foo có xuống thăm trường máy bay Bạch-mai, và có cưỡi chiếc máy bay lượn quanh thành phố Hanoi.

Chiều thứ bảy nguyên-soái Low có đặt tiệc tại khách sạn Métropole khoản đãi các viên chức trong trường máy bay Bạch-mai.

Trường học của con lính tập. — Điều thứ 2 nghị-định ngày 17 juin 1909 về việc tuyển học trò vào các trường con lính tập (Ecole d'enfants de troupes) nay bổ khuyết như sau này:

Các trẻ con các cựu binh sĩ bản xứ có Bắc-đẩu bội-tinh, (Légion d'honneur), Quân-công bội-tinh (Médaille militaire) chiến thứ bội-tinh (Croix de guerre ou croix de guerre des T. O. E.)

Nguyên theo như nghị-định cũ thì chỉ con những binh lính đương tại ngũ, những binh lính tử trận, những binh lính có huy chương vì lâu năm hay bị thương tích vì đánh trận thì mới được học các trường ấy mà thôi.

Tại hội Khai-trí tiến-đức. — [illegible] hôm qua hồi 9 giờ sáng hội-đồng quản-trị hội Khai-trí tiến-đức họp tại nhà hội-quán để bàn về các vấn đề đã định.

Hội-đồng duyệt y xong biên-bản kỳ hội-đồng quản-trị ngày 29 juillet, và bàn lại hội-đồng coi việc nhà xét, thì xét đến kiểu về bia kỷ-niệm cụ Tiên-điền. Hội-đồng ưng chuẩn một cái kiểu định dựng một cái bia đá ở ngoài sân gần mé tường sau nhà diễn đàn của hội-quán mà trông ra đền vua Lê. Ở nơi cái tường đằng sau cái bia, thì xây một cái tường hoa trồng cây, cho leo lên một cái giàn làm bằng bê-toong cốt sắt, ở dưới giàn hoa ngoài cái bia kỷ-niệm lại làm hai cái ghế đá làm chỗ ngồi chơi. Đoạn hội đồng cử một ban để giao thiệp với hội [illegible]

Về việc bằng tú tài bản xứ, thì hội đồng có ưng chuẩn một khoản trình cầu chánh-phủ công nhận cho bằng tú tài bản xứ cũng được hưởng quyền lợi như bằng tú tài Tây, và bắt buộc các vị giáo-sư về nền trung học bản xứ cũng phải có văn-bằng như các vị giáo sư về nền trung học Tây.

Hội-đồng xét xong các việc linh tinh, đến 11 giờ rưỡi thì giải tán.

Một sự tiện lợi về đường hỏa xa. — Kể từ ngày 15 Août 1928 trở đi, đường xe-lửa nhà nước tại các nhà *laga* Nacham, Lạng-sơn, Phủ lạng-thương, Thị-cầu, Bắc-ninh, Hanoi, Phủ-lý, Nam-định, Ninh-bình, Thanh hóa, Vinh, Bến-thủy, Thuận-lý, (Đồng-hới) Đông-hà, Quảng-trị, Huế, Tourane có thể phát vé trước cho ba hạng trên, giá tiền cũng bằng tiền vé phát ở xe chạy.

Vé đi một lượt thì ngày nào đi đã biên ở mặt sau cái vé và cái ngày ấy mới dùng được, còn vé khứ hồi thì lượt đi theo sau ngày biên ở sau vé còn lượt về thì cứ tính theo như lệ đã định, kể từ ngày dùng vé lượt đi.

Như vậy từ nay hành khách ba hạng trên để lấy vé rồi là có thể đem cân ngay đồ hành lý của mình sẵn sàng được.

CÔNG-TY ALFRED & Cie
68, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ)
HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:
Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
Cinéma Tonkinois ([illegible] quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont

Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng
Xưởng riêng để chữa

Tổ-chức bộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn hỏi thì công-ty tính kỹ xem mất bao nhiêu tiền.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: để gửi thư từ
Cinéma Pathé số 500
Nhà giấy: 546

CẨN TRỌNG. — công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với [illegible]

Ngạch y sĩ Đông-dương. — Sau kỳ thi y-sĩ Đông-dương (médecin indochinois) mới rồi quan Học-chính tổng trưởng cùng với quan Y-chính giám-đốc có tư xin cho mười hai viên y-sĩ thi sai được quá mười điểm đều thăng y-sĩ Đông-dương cả. Nguyên trong nghị định thì lập ra kỳ thi ấy chỉ lấy có 10 chân thôi. Nay phủ Toàn-quyền xét hồ-sơ việc thi, chỉ lấy có sáu người trên được quá 12 điểm mà thôi, còn sáu người dưới thì không chuẩn y. Đó còn là tin đồn, đợi khi nào có nghị-định ra bản quán sẽ đăng lại.

Hạch lên bực y-sĩ thi-sai hạng nhì. — Kỳ hạch hàng năm lên bậc y-sĩ thi sai hạng nhì (médecin auxiliaire de 2e classe) theo như nghị-định ngày 29 septembre 1913 sẽ mở tại Huế và Phnom Penh vào những ngày giờ sau này:

Bài thứ nhất. — Ngày thứ hai 3 septembre từ 8 đến 11 giờ.

Bài thứ hai. — Ngày thứ ba 4 septembre từ 8 đến 11 giờ.

Bài thứ ba. — Ngày thứ tư 5 septembre từ 8 đến 11 giờ.

Cứ như nghị-định trên ấy thì có lẽ năm nay ở Bắc-kỳ với Nam-kỳ không có thí sinh.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Điều lên. — Phạm-như-Thiện là học trò chữa cái mandat để lấy thặng tiền của sở Bưu-điện là việc đã đăng ở một kỳ báo trước thì nay tòa xét người bị cáo hãy còn trẻ người non dạ, nên lượng tha cho.

Nhặt và chứa của bắt được. — Nguyễn-văn-Đức, là học trò 11 tuổi, ở Đáp-cầu nhặt được một cái quản bút máy của M. Dirzart là đội Tây đánh rơi, rồi đưa cho anh rể là Đinh-văn-Gật là cai cu ly dùng, không đem nộp sở cẩm. Tòa tha cho Nguyễn-văn-Đức vì bé dại không biết gì và phạt Đinh-văn-Gật 6 ngày tù án treo.

Hành hung. — Một người tên là Nguyễn-văn-Nhân làm bồi, lúc chiều tối khi ở nhà chủ về đến con đường Reinach không biết vì lẽ gì bị Nguyễn-văn-Tình và Nguyễn-hữu-Tố đánh bị thương. Có trát đòi nhưng hai tên bị cáo không thấy đến, nên tòa hỏi bên nguyên và chứng rồi tuyên án khuyết diện phạt Nguyễn-văn-Tình và Nguyễn-hữu-Tố mỗi tên 1 tháng tù.

Ăn cắp và đồng đảng ăn cắp. — Hà-thị Ve 16 tuổi làm cu-ly rửa chai cho nhà máy rượu bia Hommel, ăn cắp chai không, đem qua cổng để cho Hà-văn-Tí là em ruột đứng ngoài nhặt lấy, để bán lấy tiền. Việc mất cắp chai không, ngày nào cũng xảy ra, sau người cai định mãi mới bắt được quả tang. Tòa phạt Hà-thị-Ve 3 tháng tù và tha cho Hà-văn-Tý vì hãy còn bé dại, mà tiền lệ phí thì bắt bố đẻ là Hà-v Gai tức Khan phải chịu trách nhiệm.

Đầy tớ bất lương. — Ng-v Kiên làm hầu sáng cho một người Khách tên An-dus-Hán bán hàng bít-tất, nhân khi chủ và người nhà đương ăn cơm, mở tủ hàng ăn cắp 5 đôi bít-tất. Tòa phạt Ng-văn-Kiên 3 tháng tù.

Mẹ mìn. — Một người tên là Thị-Ba có nuôi một đứa bé lên 9 tuổi tên là Thị-Thuất, một hôm cái đi chợ rồi lạc. Người ấy có nhờ Ng-thị-Ngọc là người đi gánh nước thuê tìm hộ. Ng-thị-Ngọc tìm được đứa bé ấy đem dọa làm cho nó sợ không dám về nhà rồi chực dỗ dành đem đi nơi khác để bán đứa bé ấy. Tòa hỏi bị can và chứng tá rồi hoãn 15 hôm nữa sẽ xét án.

Được tạm tha. — Đỗ-hữu-Đệ làm thợ máy ở nhà máy điện bị kiện vô ý làm cho người thợ khác bị nạn chết thì nay được tòa tạm tha. Việc này hoãn 15 hôm nữa mới xét đến.

Người lịch sự dùng Sâm-banh chỉ dùng thứ POMMERY ET GRENO lẽ tất bằng rượu này rất sang trọng.

L'U. C. I. A. đại-lý độc quyền

Không nỡ bọc chân lại

Dù người nhũn-nhặn kín đáo đến đâu, nếu đã dùng đến những kiểu bít tất của bản-hiệu. Thực không còn mấy ai là đang tâm dùng miếng da hay miếng dạ (1) che chân lại nữa. Mà thật thế, nếu quí khách không tin xin mời quá bộ lại bản hiệu, xem nhời nói trên kia có đúng không.

V. DEMANGE, Hanoi

(1) Guêtre de ville

Việc Alexis phải xử lại. — Alexis Maurice ám sát M. Noël là tham-biện thương-chính do Tòa án đại hình kết nghị khổ sai chung thân có chống án lên Đại-thẩm viện Paris, thì nay được Đại thẩm viện bác đi. Vậy nay mai việc lại phải xử lại lần nữa.

Thi chef de chantier ngạch công chính. — Đến ngày 5 novembre 1928 tại Hanoi, Huế, Saigon và Pnom-penh sẽ mở kỳ thi lên chức chef de chantier principal indigène trong ngạch công chính. Đơn xin ứng thí sẽ do các quan công chính đầu hạt tại Hanoi, Vinh, Huế, Nha-trang, Saigon, Pnom-penh và Vientiane nhận cho đến ngày 20 septembre 1928 là cùng, để đệ lên quan công-chính giám đốc làm sổ cho phép những người được ứng thi.

Thí sinh đệ đơn tại hạt nào thi tại hạt ấy. Thi xong các bài vở và các điểm-số của mỗi người sẽ do các hội-đồng đệ về Hanoi cho quan giám-đốc công chính giao cho một hội-đồng riêng soát lại, và làm sổ những người thi đỗ trên dưới.

Mẹ mìn ở trên xe. — Bản báo tiếp được bài sau này:

Hôm 11 août 1928, hồi 9 giờ sáng tôi ngược Sơn-tây, đi ô-tô hàng từ Hanoi lên. Khi lên xe, thì bên tay phải có người đàn-bà trạc độ 25 tuổi, người ông ả, ăn mặc lịch sự, hoa hột, vòng xuyến đủ cả, ăn nói (tỏ chỉ dịu dàng khoan thai: Người như thế chắc độc-giả ai cũng không có để tâm nghi ngờ gì. Thế mà chính thực là quân đi lừa có bùa mê. Xin lược câu chuyện như sau này:

Khi xe chạy thì bên tay phải có người đàn-bà kể trên này ngồi cạnh, bên tay trái thì có con gái bà chủ xe, tôi ngồi giữa. Trong khi xe đi đường, thì người đàn-bà kể trên này cứ tìm cách nói chuyện với tôi, tôi vô tình cũng tưởng cũng bạn hành-khách đi đường, mua vui các chuyện cho chóng tới Sơn. Sau cái vì có miếng dẫn nhạt vội, tôi xin người đàn-bà ấy một ít ăn cho vừa, tự khi ăn ít với ấy vào mồm, thì người đâm mê man, chân tay đờ dại, người tôi lúc bấy giờ như dại như ngây. Xe đi quá bến Phùng thì người đàn-bà ấy xuống. Được một lúc tôi hơi tỉnh, sờ đến chuỗi hạt vàng đeo ở cổ thì thấy mất. Tôi ngờ rằng rơi, xin khám hết cả hành-khách, thì ra quân đi lừa có bùa mê ấy được của rồi, đã xa chạy cao bay!!! Lạ chưa! tôi còn nhớ, chỉ xin có một tý với và khi đi đường người ấy có nói thầm vào tai tôi một câu chuyện, không biết vì lẽ gì mà tôi bị mê như thế?? Hiện từ khi về, tôi cứ nôn ro sẵn lên vẫn còn hơi mê man, chưa tỉnh, đương phải phục thuốc. Giá thay người sẽ về lịch-sự như thế mà đi lừa!!! Vậy có mấy nhời nhắn bà con bộ-hành, từ rầy có gặp những quân đi lừa như thế, thì tránh cho xa, dù khi có mời ăn đầu cau hoặc chuyện trò gì, thì nên đề phòng cẩn thận.

Thời buổi tân tiến, từ nghề đi lừa cũng tiến-bộ, hoạt-động nhiều cách dị-thường. Ta cũng nên nhớ câu cách-ngôn tây: « chớ nên xét người bề ngoài » để phòng khi làm những công việc tốn khỏi sai lầm bị lừa.

Mme Ng-trọng-Bảo tại [illegible]

Thiết tưởng người bị mất cắp đó nên đi thưa ngay thì có lẽ cũng không mất, là đi xe hiệu nào thì cứ việc cả chủ hiệu ấy phải làm chứng.

NHÀ THƯƠNG VÀ NHÀ HỘ SINH
ĐƯỢC NHƯ Ở NHÀ
Phòng khám bệnh
QUAN ĐỐC-TỜ BLOT
65, phố Trông-thi và 78, phố Thợ nhuộm
Giây nói số 449, Hanoi

Ở Bắc-kỳ mới có nhà này là một. Bệnh nhân, muốn chữa bệnh gì cũng được, muốn cần phải mổ-xẻ cũng được chắc chắn, muốn đỡ đẻ được cẩn thận tử tế hay là chữa các bệnh về phụ-nhân như hiếm đẻ) hài-nhi cũng được.

Thì nên đến quan Đốc-tờ Blot là thầy thuốc đã kinh-nghiệm lâu năm, lại là tay chuyên-môn khảo-cứu.

Có buồng riêng tử tế để chữa bệnh, buồng có đủ cả máy đèn, máy nước. Tiền thuốc và tiền thầy thuốc không phải trả vì đã tính cả vào tiền chữa bệnh và buồng rồi. Có 3 hạng Trả tiền từng ngày, hay là trả tiền chữa khoán cũng được.

Người nhà đến thăm lúc nào cũng được. Hàng ngày quan Đốc-tờ đến thăm bệnh-nhân luôn luôn.

Lúc nào cũng có bà đỡ tốt-nghiệp có mặt ở đây luôn.

Khám bệnh hàng ngày từ 8 giờ đến 11 giờ và từ 15 giờ đến 17 giờ — Ai muốn mời đến nhà thăm bệnh cũng được xem xét cẩn-thận. Muốn hỏi han điều gì, xin cứ mời đến tận [illegible]

Hội N. C. T. N. C. với kỳ hội chợ Hanoi năm nay. — Bản quán nhận được tờ sau này nhờ đăng vào báo:

Thưa ngài, Theo như lời bàn kỳ hội-đồng tối hôm 28 Juillet vừa rồi, hội định nhân kỳ hội-chợ Hanoi này, tổ chức một cách quảng-cáo có ích-lợi chung cho các hội-viên và chính cả cho hội N. C. T. N. C. nữa.

Cách quảng cáo hội ấn định như sau này:

1) Hội thuê một gian hàng tại Série B N° 24 trong Hội-chợ, ở ngay cổng đi vào bên tay trái.

2) Hội làm một cái khung kính có kết thể, để chính giữa gian, trong khung ấy có liệt kê danh sách, nghề nghiệp, và chỗ ở của các ông hội viên N. C. T. N. C. hội.

3.) Ông nào muốn quảng cáo riêng thì gửi lại cho hội một hay nhiều bức ảnh, về kỹ-nghệ, thương-mại, hoặc canh-nông và các chữ thuộc về các ảnh ấy. Nếu không muốn gửi ảnh có thể gửi những lời quảng-cáo lại hội. Các ảnh ấy dù nhiều cũng chỉ để trong một cái khung thôi. Ảnh và lời quảng-cáo chỉ có thể thu trong một khuôn khổ (format) đã ấn định là 0m80 × 0m50. Về việc gửi ảnh hay lời quảng cáo hội muốn các ông hội viên gửi lại hai bức, để lưu cho tại hội quán một bức.

4.) Về những khung ảnh, khung các lời quảng cáo, kính để lắp vào khung, nếu ông nào bận việc không làm lấy được, hội sẽ cử người làm giúp.

5) Những ảnh và lời quảng-cáo nói trên này phải gửi đến hội quán cuối tháng chín tây 1928 là cùng hạn.

6.) Các khoản chi phí về việc thuê gian hàng, làm khung kính và kẻ chữ quảng cáo, hội định mỗi phần là 8p.00; còn ông nào tự làm lấy khung kính và kẻ chữ quảng cáo lấy thì chỉ phải góp 5p.00 thôi. Ông nào muốn có cả quảng cáo trong quyển mẫu hàng (catalogue) thì phải đóng thêm 1p.00 nữa.

7) Khoản kinh phí để quảng-cáo về dịp hội-chợ này, nếu chi tiêu còn thừa thì sẽ sung vào công-quỹ hội, nếu tiêu quá khoản thu nhập thì hội sẽ xuất công quĩ ra bù.

Về việc này đã được đa số hội viên ưng-thuận và tán thành, vậy hội có tờ đạt này, để ngài nào muốn dự cuộc thì từ nay đến 30 Août, phúc đáp [illegible] trong như phúc đáp xin nói rõ ý muốn những cách nào.

Mong rằng các ngài đã là hội viên của hội nhân dịp này nên kết thành một đoàn-thể cho thế-lực hội được thêm bành-trướng.

Nông-Công-Thương-Nghiệp - Chủ-hội
Kính đạt

BÁN RẺ:

Một cái quạt điện;
Một cái máy điện dynamo 12 volts 10 ampères;
Một cái máy đẩy cho xe hơi chạy (démarreur) 6 volts.

Hỏi tại nhà in Trung-Bắc
7.459 *63, phố hàng Bông*

Về mùa bức, không gì bằng uống rượu PERNOD mát và giải khát, nhưng phải nhận kỹ là PERNOD của hiệu PERNOD PERE & FILS mấy là chính hiệu hễ thiếu chữ nào là giả.

L'U. C. I. A. Đại-lý độc-quyền.

Ngài ho dư?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* sẵn có thứ thuốc chữa khỏi tức-khắc bệnh ho, ho gió, ho lao, vân vân, của ngài.

Nên xem lời cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc SIROP NOFAL.

ĐI NGHỈ MÁT ĐÃ VỀ
Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé
Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 396

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh [illegible], bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

III

Une plume pèse à qui soulevait la charrette Fauchelevent

Un soir Jean Valjean eut de la peine à se soulever sur le coude : il se prit la main et ne trouva pas son pouls ; sa respiration était courte et s'arrêtait par instants ; il reconnut qu'il était plus faible qu'il ne l'avait encore été. Alors, sans doute sous la pression de quelque préoccupation suprême, il fit un effort, se dressa sur son séant, et s'habilla. Il mit son vieux vêtement d'ouvrier. Ne sortant plus, il y était revenu, et il le préférait. Il dut s'interrompre plusieurs fois en s'habillant ; rien que pour passer les manches de la veste, la sueur lui coulait du front.

Depuis qu'il était seul, il avait mis son lit dans l'antichambre, afin d'habiter le moins possible cet appartement désert.

Il ouvrit la valise et en tira le trousseau de Cosette.

Il l'étala sur son lit.

Les chandeliers de l'évêque étaient à leur place sur la cheminée. Il prit dans un tiroir deux bougies de cire et les mit dans les chandeliers. Puis quoiqu'il fit encore grand jour, c'était en été, il les alluma. On voit ainsi quelquefois des flambeaux allumés en plein jour dans les chambres où il y a des morts.

Chaque pas qu'il faisait en allant d'un meuble à l'autre l'exténuait, et il était obligé de s'asseoir. Ce n'était point de la fatigue ordinaire qui dépense la force pour renouveler ; c'était le reste des mouvements possibles ; c'était la vie épuisée qui s'égoutte dans des efforts accablants qu'on ne recommencera pas.

Une des chaises où il se laissa tomber était placée devant le miroir, si fatal pour lui, si providentiel pour Marius, où il avait lu sur le buvard l'écriture renversée de Cosette. Il se vit dans ce miroir, et ne se reconnut pas. Il avait quatrevingts ans ; avant le mariage de Marius, on lui eût à peine donné cinquante ans ; cette année avait compté trente. Ce qu'il avait sur le front, ce n'était plus la ride de l'âge, c'était la marque mystérieuse de la mort. On sentait là le creusement de l'ongle impitoyable. Ses joues pendaient ; la peau de son visage avait cette couleur qui ferait croire qu'il y a déjà de la terre dessus ; les deux coins de sa bouche s'abaissaient comme dans ce masque que les anciens sculptaient sur les tombeaux ; il regardait le vide avec un air de reproche ; on eût dit un de ces grands êtres tragiques qui ont à se plaindre de quelqu'un.

Il était dans cette situation, la dernière phase de l'accablement, où la douleur ne coule plus ; elle est, pour ainsi dire, coagulée ; il y a sur l'âme comme un caillot de désespoir.

La nuit était venue. Il traîna laborieusement une table et le vieux fauteuil près de la cheminée, et posa sur la table une plume, de l'encre et du papier.

Cela fait, il eut un évanouissement. Quand il reprit connaissance, il avait soif. Ne pouvant soulever le pot à l'eau, il le pencha péniblement vers sa bouche, et but une gorgée.

Puis il se tourna vers le lit, et, toujours assis, car il ne pouvait rester debout, il regarda la petite robe noire et tous ces chers objets.

Ces contemplations-là durent des heures qui semblent des minutes. Tout à coup il eut un frisson, il sentit que le froid lui venait ; il s'accouda à la table que les flambeaux de l'évêque éclairaient, et prit la plume.

Comme la plume ni l'encre n'avaient servi depuis longtemps, le bec de la plume était recourbé, l'encre était desséchée, il fallut qu'il se levât et qu'il mit quelques gouttes d'eau dans l'encre, ce qu'il ne put faire sans s'arrêter et s'asseoir deux ou trois fois, et il fut forcé d'écrire avec le dos de la plume. Il s'essuyait le front de temps en temps.

Sa main tremblait. Il écrivit lentement quelques lignes que voici :

« Cosette, je te bénis. Je vais t'expliquer. Ton mari « a eu raison de me faire camprendre que je devais « m'en aller ; cependant il y a un peu d'erreur dans « ce qu'il a cru, mais il a eu raison. Il est excellent « Aime-le toujours bien quand je serai mort. Monsieur « Pontmercy, aimez toujours mon enfant bien-aimé. « Cosette, on trouvera ce papier ci, voici ce que je « veux te dire, tu vas voir les chiffres, si j'ai la force « de me les rappeler, écoute bien, cet argent est bien « à toi. Voici toute la chose : Le jais blanc vient de « Norvège, le jais noir vient d'Angleterre, la verro- « terie noire vient d'Allemagne. Le jais est plus léger, « plus précieux, plus cher...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

III

Cái xe chở đồ của lão Fauchelevent khi xưa nhấc nổi, bây giờ một quản bút thì thấy nặng tay.

Một tối kia *Jean Valjean* chống khuỷu tay nhỏm dậy mà thấy khó. Ông rờ cổ tay thì không thấy mạch đâu cả, hơi thở thì ngắn, có lúc lại như thở không thở nữa; ông nhận ra rằng xưa nay chưa bao giờ ông yếu như hôm ấy. Ý hẳn lúc ấy ông nghĩ đến một điều lo-lắng sau cùng nào, cho nên ông gắng sức, đứng dậy mà mặc quần áo vào. Hôm ấy ông bận bộ quần áo làm thợ. Ông không phải ra ngoài nữa, cho nên ông lại dùng đến bộ quần áo ấy là đồ ông ưa dùng. Ông phải nghỉ lại lấy hơi mấy lần mới mặc xong được bộ quần áo; những xâu được hai cái tay áo, ông đủ mướt mồ-hôi trán.

Từ khi ông còn có một thân ở nhà, thì ông đã bảo khiêng giường ông ra kê ngoài phòng khách đợi, là có ý để ít phải ra vào cái phòng rộng bây giờ chống-chải.

Ông lại mở cái va-li ra mà lấy bộ xống-áo của *Cosette* ngày xưa.

Ông đem trải la-liệt trên giường.

Đôi nến bạc của ông giám-mục thì vẫn bầy nguyên trên mặt lò. Ông rút ô-kéo ra lấy hai cây bạch-lạp mà cắm lên trên. Rồi thì tuy ngày mùa hạ đương nắng chang-chang mà ông cũng thắp. Sáp thắp ban ngày, là cái cảnh thường nom thấy ở trong những nhà có người chết.

Mỗi bước chân ông đi từ chỗ kia ra chỗ nọ làm cho ông kiệt sức, phải ngồi xuống nghỉ. Cái nhọc của ông không phải là cái nhọc mệt thường, tốn sức đi rồi lại thêm ra sức mới. Đây là mấy cách cử-động sau cùng, là chút sức mạnh còn sót lại, là chút sinh-khí đã kiệt [illegible] không có đâu nữa.

Ông ngồi phịch xuống một cái ghế, ở ngay cái gương soi, chính là cái gương soi đã hại cho ông và đã may cho *Marius*, cái gương đã làm cho ông đọc thấy mấy dòng chữ lộn ngược ở cái bàn thấm, là chữ của *Cosette* gửi thư cho tình-lang. Ông nom gương thì thấy bóng mà không nhận được ra là bóng mình. Bóng ông bấy giờ là bóng ông già tám-mươi tuổi. Trước khi *Cosette* lấy chồng, ai nom ông cũng chỉ bảo người năm-mươi tuổi là cùng. Thì ra một năm ấy tính bằng ba-mươi năm. Cái nhăn ở trán ông không phải là cái nhăn cao-thọ nữa, mà là cái ngấn huyền-diệu của sự chết tới nơi. Nhác nom biết đó là cái hằn bấm của móng tay bất-cận-nhân-tình vậy (như ta nói coi mặt đã thất sắc rồi). Hai bên má ông chảy xuống; cái nước da mặt ông thì tưởng chừng như đã có đất ném lên rồi. Hai bên mép cũng xệ xuống, khác nào cái mặt người mà họ thường khắc trên các mộ-chí; mắt ông lừ-đừ mà nhìn vào khoảng-không như muốn oán-trách ai, thật là một vẻ hờn-giận thê-thảm vậy.

Ông khi ấy đương ở một cảnh-ngộ, như cái hồi sau cùng một cơn sầu-khổ vô-hạn, sự đau-đớn bấy giờ như không lai-láng ra được nữa; đã bón đúc lại rồi, ở trên linh-hồn như là đã kết nên một cục máu thất vọng vậy.

Trời đã tối mịt. Ông bèn ý-ạch lôi một cái bàn với một cái ghế bành cũ lại gần lò sưởi, rồi ông đặt lên bàn một cái quản bút, bình mực với tờ giấy.

Ông làm xong bấy nhiêu việc thì ông thấy choáng-váng người. Tỉnh lại thì khát nước. Ông không bưng nổi bình nước, phải khó-nhọc mới ngả được bình xuống đến miệng mà uống một ngụm.

Rồi thì ông quay mặt lại phía giường, ông vẫn ngồi vì không đủ sức đứng được dậy, ông ngồi mà nhìn cái áo thâm và những đồ kỉ-niệm quí-báu của *Cosette* ngày thuở nhỏ.

Ngồi mà ngắm như thế trong hàng giờ mà thấm-thoắt mau qua như là mấy phút vậy. Bỗng ông giùng mình thấy lạnh. Ông bèn tựa khuỷu vào cái bàn, trên bàn nhờ có hai cây nến chiếu vào sáng rõ, ông cầm lấy bút.

Bút ấy, mực ấy đã lâu không ai dùng đến, ngọn bút thì cong mà bình mực thì khô, ông lại phải cố đứng dậy mà đổ vài giọt nước vào bình mực, ông phải đứng lên ngồi xuống tới hai ba lần mới xong được việc ấy, bút cong thì ông phải cầm ngửa bút mà viết bằng đằng lưng. Thỉnh-thoảng ông lại lau trán.

Tay ông run. Mãi hồi lâu ông mới vạch ra mấy dòng chữ sau này :

« *Cosette* hỡi, ta cầu Chúa phù-hộ cho *Cosette*. Để ta « phân-giải cho *Cosette* nghe. Chồng *Cosette* làm cho ta « hiểu ý rằng nên đi đi là phải lắm. Tuy vậy trong « những điều chồng *Cosette* tin, cũng có ít điều sai, dầu « sai nhưng mà nghĩ như vậy cũng là phải. Chồng « *Cosette* là người tốt lắm. *Cosette* khá thương-yêu « chồng sau khi ta chết. *Pontmercy* ông hỡi, ông khá « thương-yêu mãi-mãi con bé rất quí báu của tôi. *Cosette* « ơi, giấy này tất rồi có người nom thấy. Ta viết ra là « chí-tâm nói cho *Cosette* biết những điều này, sau này « *Cosette* đành phải đọc đến những chữ số, nhưng nào « biết ta có đủ sức mà nhớ ra cho được, âu là con khá « nghe cho rõ. Tiền đó là chính của con. Việc ấy tóm « lại như sau này : Hạt cườm trắng thì do ở bên Na-uy « đem lại, hạt cườm đen thì do từ bên nước Anh đem « sang, những hạt thủy-tinh sắc huyền thì do từ nước « Đức đem sang. Hạt cườm thì nhẹ hơn, quí hơn, mà « đắt tiền hơn...

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-ngữ, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$50
	» II	203 —	0 45
	» III và IV	155 —	0 55
	» V và VI	193 —	0 45
	» VII và VIII	319 —	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0$45
	» II và III	237 —	0 60
	» IV, V và VI	275 —	0 60
	» VII và VIII	231 —	0 60
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$80
	Quyển IV, V, VI và VII	299 —	0 65
	Quyển VIII	305 —	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20
[illegible] mười hai quyển gửi làm một lần. Tiền cước . . . . 1 [illegible]

Khảo về y-học cổ của ta

Phùng-năng trích lục

Dược tính

(Tiếp theo)

Lưu tàng phòng hủy hoại

Chứa thuốc có cẩn thận thì mới không hư không mọt mà khí vị không tiết lậu.

Cách phòng thế nào ?

— Giời nắng thì thỉnh thoảng phải hong qua, cứ nào mưa nhiều thì phải đốt than lửa mà sấy. Thuốc cái thì gác trên giá, thuốc đã bào chế thì thu trữ trong vò. nhân-sâm phải để lẫn với tế-tân, băng phiến phải để lẫn với đăng-thảo, bằng-sa phải để lẫn với đậu-xanh, xạ-hương phải dùng xác dán mà bọc, sinh-khương phải hoài-sơn phải vùi gio, trầm-hương và đàn-hương phải bọc giấy cho kĩ, nước vơm lo và nước tuyết, phải chôn xuống đất cho sâu,

Mậu dược biện trân giả

Thuốc phần nhiều man trá, phải xét cho kĩ, đừng lầm thì quan gia.

Thuốc sẵn làm ra tốt, tức như trung-nhũ hòn dấm, tế-tân ngâm nước, đương-qui tẩm rượu, cẩu-kỉ đựng mật, vương tô phiêu-diên lên kênh dầu, nhuộm châu ngô-công cho đỏ chuối, cái đó cũng không hại lắm vì thuốc sẵn tại công dụng không được hiệu nghiệm mà thôi, chứ làm giả mạo để lừa dối người ta, cái đó mới thật là thuốc chết, đại loại [illegible] (cỏ ngọt) giả làm nhân sâm, mộc-thông giả mạo làm phòng-kỉ, rễ cỏ nhân [illegible] giả mạo làm thổ-hoàng-kỳ, là cà giả mạo làm hoắc-hương, củ nghệ giả mạo làm cương-hoàng, rễ thông non tẩm nước muối giả mạo làm nhục-thung-dung, tì-bà-nhị giả mạo làm khoản-đông-hoa, tiền-bán-hạ giả mạo làm [illegible], tộ nữa là nghiền thạch-cao giả mạo làm khinh-phấn, tán bột vải giả mạo làm xạ-hương, thạch-khôi trộn dưới đất lâu năm giả mạo làm tử-long-cốt, trứng gà nấu lẫn với xương [illegible] cá thanh-ngư giả mạo làm hổ-phách, quảng-giao nấu lẫn với bột mầm lúa kiến-mạch giả mạo làm a-giao, xương ống chân lừa giả mạo làm hổ-cốt, nấu nhựa thông giả mạo làm kỳ-lân-kiệt, đại loại như vậy làm thầy phải xem xét cho kĩ.

Thư phiến phân căn tiêu

Người đời xưa lấy răng cắn thuốc ra từng miếng, gọi là giảo thư, người đời nay lấy giao thái thuốc ra từng nhát gọi là thư phiến,

Thư phiến cũng có phép, hoặc vẩy nước cho ẩm, hoặc hơ lửa cho mềm, hoặc có vị nát quá thì phải hong cho khô, hoặc có vị rắn quá thì phải ủ cho nhuận, thái ra từng miếng mỏng chớ đừng thái vụn quá, nhất là dùng đến đâu thái đến đấy thì tốt hơn, nếu thái sẵn để lâu, thì khí vị tiết lậu, công dụng không linh nghiệm, mà thuốc phải để riêng căn rá đường căn tiêu ra đường tiêu, vì căn là phần rễ nửa trên, khi hướng thượng, thì dùng để chữa bệnh thuộc thượng tiêu, tiêu là phần rễ về nửa dưới, khi mạch hướng hạ thì dùng để chữa bệnh thuộc hạ tiêu,

Chế tạo tư thủy hỏa

Phàm thuốc, chế tạo rồi thì không có công hiệu, mà chế tạo kĩ quá thì biến hết khí vị. cho nên chế tạo phải có chừng mới được.

Hỏa chế có bốn phép :

1 Đoán 2 Bào 3 Trích 4 Sao.

Đoán là để dược liệu lên trên mảnh ngói mà nung cho đỏ. Bào là dùng giấy dấp nước quấn dược liệu để mà nướng cho được chín ẩm. Trích là dược liệu để giáp vào than lửa mà nướng. Sao là bỏ dược liệu vào nồi rang mà rang.

Thủy chế có ba phép ;

1 Tẩm 2 Bào 3 Tẩy.

Tẩm là bỏ dược liệu vào nước hoặc sữa hay dấm chả bạn, mà ngâm. Bào là để dược liệu lên trên miệng nồi nước đun sôi mà hứng lấy khói. Tẩy là bỏ dược liệu vào nước mà rửa cho sạch.

Hợp thủy hỏa chế có hai phép :

1 Chưng 2 Chử,

Chưng là bỏ dược liệu vào nồi nước, trên lửa chưng sôi một hai dạo. Chử là bỏ dược liệu vào nồi nước trên lửa đun sôi mãi thật dừ nhuyễn ra.

Phối hợp chế tạo có nhiều phép :

1. Tửu chế.— muốn cho được thăng đề, phải chế bằng rượu. 2 khương chế, — muốn cho được phát tán, phải chế bằng nước gừng. 3. Diêm chế muốn cho được chạy vào thận tạng, phải chế bằng muối. 4. Thố chế — muốn cho được chạy vào can kinh, phải chế bằng dấm. 5. Đồng tiện chế — Muốn cho được hạ hành phải chế bằng nước tiểu. 6. Mễ chấp chế — muốn cho được hòa trung, phải chế bằng nước gạo. 7. Nhũ chế — muốn cho được tư nhuận hồi khô, trợ sinh âm huyết, phải chế bằng sữa. 8. Mật chế — muốn cho được cam hoãn nan hóa, tăng ích nguyên dương, phải chế bằng mật. 9. Thổ chế — muốn cho được bổ trung tiêu, phải chế bằng đất vách ấy. 10, Diện chế — muốn cho được phá thượng cách, phải chế bằng cám lúa mì (nếu không có cám lúa mì, thì chế bằng gạo) 11, Ô-đậu cam-thảo thang chế — muốn cho được giải độc hòa trung, phải dùng nước đậu đen và nước cam thảo tẩm phơi. 12 Dương tô chư chi du chế — Muốn cho được định trướng trừ phiền, phải dùng dầu sữa dê và dầu mỡ lợn tẩm tách.

Nói tóm lại, bệnh nhiệt thì dược liệu phần nhiều dùng sống, bệnh hàn bệnh hư, thì dược liệu tùy tiện hoặc trích mật hoặc sao rượu chế hạn.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đòi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Lược-khảo lịch-sử Trung-quốc

CLVII

Vua Thần-tôn ngự ra đền Nhĩ anh nghe giảng sách. Đọc sử Hán đến chỗ Tào Tham thay Tiêu-hà, vua nói: Nhà Hán cứ giữ pháp-độ của Tiêu-hà không biến đổi đi, có được không?» Tư-mã Quang thưa: «Há những nhà Hán, giá các vị vua đời Tam-đại (nhà Hạ, nhà Thương và nhà Chu) thường giữ pháp-độ của vua Võ, vua Thang và vua Văn vua Võ, thì vị gì đến nỗi rối-loạn nguy vong. Vua Võ đế nhà Hán biến đổi ước thúc của vua Cao-tổ, đến nỗi trộm giặc nổi lên tứ-tung; Vua Hiếu-nguyên đổi chính-lệnh của vua Hiếu-tuyên, cơ-nghiệp nhà Hán mới suy. Lấy những việc ấy ra mà nói, pháp-độ của tổ-tiên không nên biến-đổi». Lã-huệ-Khanh nói: «Phép của tiên-vương, có cái mỗi năm một lần thay đổi, tức như sách Chu lễ chép rằng quan thái-tể đến tháng giêng chọn ngày tốt, tuyên bố pháp-lệnh ở trước cửa khuyết cho muôn dân đều biết. Có cái năm năm một lần thay đổi, tức như thiên-tử năm năm một lần đi tuần thú các nước chư hầu để khảo-sát chế độ. Lại có cái ba mươi năm một lần thay đổi, tức như trong sách Chu lễ nói rằng binh phạt đời khinh đời trọng (ba mươi năm là một đời). Lời Quang nói không hợp lẽ, chẳng qua cốt để chê mỉa triều-đình mà thôi». Vua hỏi Quang, Quang thưa: «Quan thái-tể tuyên-bố pháp lệnh ở trước cửa khuyết, là tuyên-bố phép cũ. Nước chư-hầu thay đổi chế-độ, thiên-tử đi tuần thú để trị tội, chớ không phải là đi tuần-thú để biến đổi pháp-độ. Sách Chu-lễ nói rằng nước mới thì dùng phép nhẹ, trị nước loạn thì dùng phép nặng, thế là đời khinh đời trọng, chớ không phải là biến-đổi pháp độ. Vả lại, trị thiên-hạ cũng như là cách ở nhà, hư nơi nào thì tu-bổ nơi ấy, có đổ nát thì mới phá đi mà làm cái khác, các quan thị tụng đều có mặt cả đây, xin Bệ-hạ hỏi xem». Quang lại nói cái tệ của phép thanh-miêu: «Thường dân đem tiền đặt lãi, còn có phép bắt nạt người nghèo, nay tâm hư một đục, phương chi quan lại mượn uy của triều-đình mà đe-nạt hà-hiếp. Khi trước vua Thái-tôn [illegible], lập ra phép đong gạo vào kho Thường bình, hồi ấy mọi đấu gạo giá có mười đồng tiền, nhân dân đều vui lòng bán cho quan. Đến sau giá gạo đắt mà quan cứ theo giá ấy mà đong, thành ra một mối hại rất to cho nhân-dân hà-đông. Tôi sợ rằng cái phép thanh-miêu này, ngày sau làm hại dân cũng như thế». Lã huệ-Khanh nói: «Những lời Quang nói đó, đều là quan lại không được người tốt cho nên làm hại dân». Nhỏ Giáp nói: «Lời nói của Tư-mã-Quang thật là đúng lẽ». Vua có ý muốn trọng dụng Quang. Vương An-Thạch nói: «Nếu Bệ-hạ trọng-dụng Quang, thì là dựng ngọn cờ đỏ cho người xướng ra lời bàn ngang». Vua mới thôi. Đến khi An-Thạch cáo đau, vua toan cho Quang làm Khu mật phó sứ, Quang có sớ từ và nói: «Bệ hạ không dùng lời tôi, mà lại thăng quan chức cho tôi, tôi dẫu chết cũng không dám nhận». Hàn-Kỳ cũng lấy lẽ tâu xin bãi phép thanh-miêu vua không nghe, cũng xin bãi chức Thiểm-tây tứ lộ an-phủ sứ, vua nghe theo.

Diệp-tổ-Hợp vào thi đình, biết ý vua đương thích dùng tân-pháp, trong bài sách có câu: «Tổ-tôn thường hay cẩu-thả nhân tuần, cho nên của không giàu, sức không mạnh, thế nước ngày càng suy yếu. Bây giờ Bệ hạ hết sức đổi mới, thật là hợp ý giời, thuận lòng người và đúng thời-thế, cái cơ hưng vượng, từ đây mới có thể trông mong được» Vương-an-Thạch đọc bài sách, rất hợp ý, bèn cất Tổ-Hợp đỗ đầu. Tô-Triệt nói với vua rằng: «Diệp-tổ-Hợp a-dua quan tể-tướng mà được đỗ đầu, thật là treo cái gương xấu cho học-trò, còn mong gì kén được người có học-thức có khí tiết nữa». Vua nín lặng.

Lã-công-Chứ dâng sớ rằng: «Từ đời xưa những vị vua có chí khi muốn lập công-nghiệp to, chưa bao giờ mất lòng người mà làm nên việc. Từ khi phép mới thi-hành, nhân-dân đều ta oán, tôi trộm sợ rằng nghiệp giàu mạnh chưa chắc đã lập nên, mà căn bản lập nước đã lung-lay từ đó rồi». Vương-an-Thạch thấy tờ sớ ấy, cả tức giận, bàn tâu với vua, biếm công-chứ ra Dinh-châu.

(Còn nữa)

Tiêu-mai

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Phong-hóa)

Sắp sa xuống vực

Dù khi lá thắm, chỉ hồng.
Nên chăng thì cũng tại lòng mẹ cha.

Vào trung-tuần tháng tám năm Ất-sửu (1925), ngoài hiên gió hây-hẩy mát, trong vườn ngào ngạt mùi hoa. Tuy ban ngày có lúc nóng bức, nhưng về ban đêm không đến nỗi bực dọc như đêm tháng năm tháng sáu.

Sáng sớm hôm ấy, cô Lưu-thu-Liên thức dậy, vẫn nằm ở trên giường, hai bàn tay chống vào cằm, nét mặt lơ-đãng hình như tư-lự việc riêng. Hình như trong trí mơ-màng, mồm lẩm nhẩm:

Đêm khuya cơn tỏ cơn mờ,
Ngọn tình cho quạt tưởng chờ bóng trăng.
Canh khuya những mơ-màng trên gối,
Mảnh tình riêng biết nói cùng ai.
Thương thay đêm vắng im người,
Ngủ mơ giấc bướm tỉnh rồi gà kêu.
Hoặc có tác bạn chiều trong khuôn,
Bước ra thềm lại muốn lên lầu.

. . . .

Thu-Liên là con nhà tử tế, cha mẹ giàu có, địa-vị trung-lưu trong xã-hội. Cha mẹ theo nền-nếp cũ, việc gia-đình giáo-dục rất là cẩn. Như thế, Thu-Liên nâng-niu từ thuở nhỏ. Hiềm vì sau này khôn lớn theo lề-lối mới, bắt chước chị em bạn học, tâm-tính mỗi ngày thêm đổi. Khi sắp ra lại bằng tốt-nghiệp trung-học thì bị thất-bại. Ông bà mẹ Lưu sợ cho con học lấy biết chữ không cần cho con học để đi kiếm việc, nên không cần cậy xin vào học nữa. Sinh-trưởng nơi phú-quý, Thu-Liên không phải lo làm lo ăn chi cả. Hôm ngày ấy sang trang khác, chỉ bận về việc điểm trang. Ham mê đọc sách. Trong phòng ngủ có mấy chồng sách nào tiểu thuyết tây, nào tiểu-thuyết ta, nào các chuyện quốc-ngữ, nào các vở kịch. Không mấy khi là ở trên giường không có một vài quyển đương xem dở. Đêm hôm ấy, Thu-Liên xem một cuốn ngôn tình tiểu-thuyết đến canh khuya mới đi ngủ. Tác-giả khéo mô-tả mà cảm-hóa được người đọc sách. Nhân những việc của người trong truyện, Thu-Liên say tỉnh đến việc riêng. Phụ-nữ nhẹ dạ, dễ cảm-hóa, thấy cảnh-ngộ người trong truyện đưa đẩy với cảnh ngộ mình, trong tâm rắp những muốn đặt thân vào người chủ-động trong truyện, đến những cách cử-động cũng muốn bắt chước. Xem ra những tiểu-thuyết tả tình tả cảnh được nhiều người thích đọc. Nhân dịp ấy, tác-giả soạn gấp cuốn thứ hai để tiếp cuốn ngôn-tình tiểu-thuyết ấy.

Gà ai eo óc hồi tây,
Gấm minh tựa gối liền tay khêu đèn

Thức khuya dậy sớm, trong trí vơ-vẩn nỗi gần xa, Thu-Liên chưa buồn đứng dậy. Quá bấy giờ, con nhài bưng nước trà đến, nàng mới điểm-trang.

Một người thiếu-nữ được ăn sung mặc sướng, lúc học tập trên lầu, khi giải-trí trong vườn, công việc gia-đình chưa phải lo lắng, sao mà vẩn-vơ nỗi xa gần? Ấy cũng chỉ vì có việc riêng để riêng bên lòng bấy nay.

Một mình lặng ngắm bóng Nga.
Rộn đường gần với nỗi xa bời bời.

. . . .

Thu Liên thường đến chơi nhà thị Huệ, là chị em bạn học. Cô Huệ tính nết không chính-đính, việc học dở dang. Mẹ nuông con, con thả hồ tự-do. Tự-do học tập vài ba chị em đã đàm-đạo việc tự-do!... Không những là bình-phẩm về văn-chương các sách tiểu-thuyết, thi-ca mới xuất-bản mà có khi cao-hứng theo đòi tiếng đàn câu hát. Có mấy cậu công-tử công-tôn thỉnh-thoảng lui tới, nên cuộc ca-nhạc của các tiểu-thư thêm du dương, khi lên bổng, lúc xuống trầm. Xung-quanh hàng xóm, ai ai cũng dị-nghị về việc nam nữ hỗn tạp, còn về phần các cô các cậu văn chương dương dương tự đắc là tự-do, là bình-đẳng. Ai chê cười mặc ai, người trong cuộc giả câm giả điếc. Thế mới sàm-đàm!

Trong bọn thiếu-niên ấy, có cậu Văn-sinh, chính tên là Lục-văn-Lâm nói năng giảo hoạt, biết làm thơ nôm, thỉnh thoảng viết kịch. Anh em vẫn tôn là một nhà văn-sĩ. Văn-sinh người ở tỉnh khác, cha mẹ cho đến chốn kinh thành để học tập, mong cho con trở nên bậc cao tài; chẳng ở nơi phồn-hoa đô thị được ít lâu đã hẳn chi-hưởng. Trường trong xã-hội ta này, con không theo ý muốn của cha mẹ, đến nỗi «bạn đổ khi phá» không phải là ít vậy.

Văn-sinh người mảnh-dẻ, có khiếu thông-minh, chỉ vì bị trào-lưu xô đẩy bỏ hoài tuổi xuân xanh, rồi ra có hối quá cũng không kịp nữa. Từ khi tụ họp mấy bọn đồng-chí, Văn-sinh thường đem tập văn thơ của chàng ra để ngâm nga. Cô Huệ vui lòng giới-thiệu cô Liên với các nhà thiếu-niên văn-sĩ — xin theo dùng cái danh hiệu của bọn ấy tặng nhau mà gọi — các nhà thiếu-niên văn-sĩ rất là hoan-nghênh cô Liên. Mỗi khi Văn-sinh làm được bài thơ, lại đưa cho Thu-Liên xem. Trai trọng tài gái trọng sắc. Hai người lấy làm tương đắc. Thật là đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu. Thu-Liên quí trọng Văn-sinh vì có tài văn nôm; Văn-sinh kính nể Thu-Liên vì được cả thanh lẫn sắc.

Người đâu gặp gỡ làm chi,
Trăm năm biết có duyên gì hay không?

Càng quen biết nhau lắm, càng ăn ý nhau nhiều. Trai gái hỗn tạp, đem lòng luyến-ái là lẽ thường. Huống chi lại ham mê xem thơ ca tiểu-thuyết ngôn-tình dễ khiến cho con người đa sinh tình, lửa lòng khó nỗi gập tắt. Đã bao phen cùng nhau ngâm vịnh, những là yêu vụng nhớ thầm.

Mặt nhìn mặt càng thêm tươi,
Bên lời vạn-phúc, bên lời hàn huyên.
Sánh vai về chốn thư-hiên,
Góp lời phong-nguyệt nặng nguyền non sông.

Có người bạn thân thấy Thu-Liên giao-thiệp quá ư tự do, ngôn ngữ cử chỉ không hợp cho con nhà khuê-các, đem chuyện nói đến tai Lưu-bà. Bà lấy lời phải lẽ trái khuyên răn con gái. Ôi! một người thiếu-nữ từng trải chưa có, không phân biệt sao được cái hay cái dở ở đời, mà không nghe lời mẫu huấn, khỏi sao ra con người bỏ đi!...

Tục ngữ có câu: «Cá không ăn muối cá ươn, người không nghe lời người [illegible]. Muốn nên hay, há chẳng phải suy xét hay sao? Thương yêu con quá hóa nuông, vì nuông con, Lưu-bà chưa dám tỏ bày câu chuyện cho Lưu-ông biết. Con hư tại mẹ là thế.

Văn-sinh mới soạn xong một vở kịch, bàn với bạn đồng-chí đem vở kịch ấy diễn ở trên sân khấu. Ai nấy đều ca tụng cái tài văn-chương của cậu mà tán-thành việc diễn vở kịch mới ấy. Vì ai thiếu-niên văn-sĩ dùng hết trí não viết nên kịch ấy? Chỉ vì có Thu-Liên mới có kịch ấy, và có kịch ấy để có Thu-Liên. Vinh hạnh thay cho một người thiếu-nữ. Nhưng... biết đâu vì vinh hạnh hão huyền, người thiếu-nữ bị khốn đến về sau? Trong kịch có hai vai chính là cặp uyên-ương — không những về kịch này, trong vở mới nào cũng phải một cặp uyên-ương mới nên truyện. — Ai nhận hai vai chính này? Chẳng phải Thu-Liên và Văn-sinh thì còn ai? Trong bọn tài tử giai nhân, mỗi người vui lòng nhận giúp một việc. Được như thế, tưởng chẳng bao lâu ở Hà-thành có một cuộc diễn kịch đặc-biệt. Nhà báo họp lại mà chẳng đăng vào mấy dòng để cổ-động giúp, chương-trình sẽ đem đi phân phát ở các phố.

Thu-Liên không nhận lời đóng vai chính trong kịch ư? Vì lòng quí trọng — yêu mến thì đúng hơn — của nhà văn-sĩ, Thu-Liên phải nhận lấy một bản kịch về nhà luyện tập. Quí trọng là phải, vì ai mới có áng văn-chương ấy, không lẽ từ chối để phụ lòng ai. Đã bao phen cùng nhau ngâm vịnh, cùng nhau đàm-đạo văn-chương. Đã bao lần:

Bâng khuâng nhớ cảnh nhớ người,
Nhớ nơi kỳ-ngộ, vội rời chân đi.

(Còn nữa)

Trương Thanh-Trai

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHÍ
L. BLANC
31. phố Paul-Bert, Hanoi

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho: bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

La Pensée de l'Occident
(BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS)

« Âu-Tây tư tưởng »

(Dịch-văn thư-xã)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ IN XONG RỒI:

1 — Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ
toàn bộ, 18 quyển nhỏ, mỗi quyển: 0$05
hoặc đóng làm 4 quyển lớn có bìa, toàn bộ: 1 00

2 — Tê lê-mạc phiêu lưu ký
toàn bộ, 10 quyển nhỏ mỗi quyển: 0 05
hoặc đóng làm 2 quyển lớn có bìa, toàn bộ: 0 60

3 — Lịch sử ông Paul Bert
có ba quyển nhỏ, mỗi quyển: 0 05

TIỀN CƯỚC GỬI RECOMMANDÉ:

1 bộ Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ.	0$30
1 bộ Tê lê mặc phiêu lưu ký.	0 20
3 quyển Lịch-sử ông Paul-Bert . . .	0 13
Cả ba thứ gói làm một gói	0 40

Mỗi tháng xuất-bản hai quyển nhỏ, mà quyển số ít là 64 trang, giá mỗi quyển 0$05.

Các ngài ở xa muốn lấy bản-xã gửi dần sách, xuất-bản quyển nào gửi quyển ấy, thì xin cứ gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài lại gửi thêm tiền lấy sách liên tiếp mà xem.

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

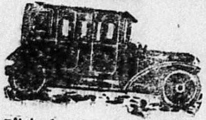

LƯỢT ĐI

Bắt đầu từ Đông-hà chạy sáng thứ tư tới Savannakhet kịp tàu đi Vientiane.

LƯỢT VỀ

Thứ hai ở Savannakhet về, mỗi tuần lễ một kỳ.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giấy thép trước mười bốn giờ, để sản tỷ liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đông-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đông-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đông-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế, Ở Đông-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHU-QUI)

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lời đánh giây thép: PHAMVANPHU.
Vinh, Đông hà, Yên-lý, Savanakhet

2012

CUỘC ĐÁNH SỐ

GIÚP HỘI BẢO TRỢ TRẺ CON TÂY-LAI VÔ THỪA NHẬN
(Société d'Assistance aux Enfants Abandonnés Franco-Indochinois)

Những số tiền được kể sau này:

1 số được	3.000$00	29 số được	100$00
1 »	1.500,00	29 »	50,00
1 »	1.000,00	29 »	25,00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỐ:

CHẤT-ĐỊNH đến ngày thứ hai 1er OCTOBRE 1928 thì mở số tại tòa Đốc-Lý Hanoi

GIÁ BÁN: mỗi vé . . . . 1$00

Có bán vé tại Bản-quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ đính thêm tiền cước Recommandé gửi vé lại, tính như sau này:

Từ 1 vé đến 5 vé, tiền cước Recommandé: 0$20
Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé: 0 25

Số 58

Nhi-nữ anh-hùng

ĐOÀN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Trương-kim-phượng lúc ấy trong lòng lại càng vui sướng lắm, toan sụp xuống lạy. *An thái thái* liền chặn lại mà bảo rằng:

Hôm nay con hãy chỉ nhận ta là mẹ không cho đánh danh phận, cần lạy thì hãy chờ hôm nào bà chồng con ra, chọn ngày làm lễ cưới và bấy giờ sẽ lạy nhận thể.

Nhưng *Trương-kim-phượng* cứ nhất định xin lạy, con Liễu-hoàn liền giải một cái chiên cỗ xuống mặt đất, *Trương-kim-phượng* liền ngồi lạy *An thái thái* bốn lạy. Lạy xong *An thái thái* liền nói rằng:

Liễu-hoàn đâu, thôi, đỡ mợ mày dậy.

Trương-kim-phượng liền khép nép đứng dậy, rồi thuận tả vào cái điệu [illegible] tai, *Trương bà* liền nói rằng:

Tôi xem thái thái và các người ở đây, ăn yên đều theo lễ. *Kỳ*, con chính đây thì theo lối *Hán*, vậy con chính cho chấu theo lối *Kỳ*, mới là hợp lẽ.

An thái thái liền xua tay mà nói:

Không cần phải thế, chúng ta đây dẫu là người *Kỳ*, người *Hán* khác nhau, nhưng những người còn ở nơi này, phần nhiều ăn vận theo lối *Hán* cả, ngay những người thân thích nhà tôi cũng không có ai bó chân, vậy ai đã theo lối nào thì cứ giữ lối ấy là hơn.

Trương-kim-phượng nguyên vẫn định lệ về nhà chồng thì phải theo tục nhà chồng, thấy *An* thái thái ăn vận theo lối *Kỳ*, nên phải xin theo, nay thấy thái thái nói như thế, mới được yên lòng. *An* công-tử nguyên là người có kiến thức, nghĩ rằng đời xưa không có tục bó chân, từ đời trung cổ trở về sau, mới sinh ra có tục ấy, dần dần bắt chước nhau thành quen, đến nỗi mất cả cái vẻ tự nhiên đi, bây giờ nghe bà mẹ nói như thế, lại càng lấy làm vui vẻ lắm, cứ ngồi ở gian ngoài vừa uống nước vừa tủm tỉm cười một mình. Bọn người nhà và *Tần-thăng* lại chạy đến mà nói bông rằng:

Mợ con thực là một vị tuyệt thế giai nhân, đối với cậu thực là xứng đôi vừa lứa quá. Cậu có nhớ khi cậu còn bé, hễ nói đến việc lấy vợ thì cậu liền đỏ mặt lên, làm sao bây giờ cậu lại bạo dạn thế?

Công tử nói:

Thôi, chúng bay đừng nói bông [illegible] nữa, mau mau đi rót cho ta một chén trà nóng đem đến đây.

Bọn người nhà đều nói:

Tâu cậu, chén nước cậu đang cầm ở tay ấy chẳng là chén nước đang nóng hôi hổi đó ư? Cậu nghĩ gì mà quên cả là nước nóng thế?

Nói rồi, ai nấy đều cười ầm cả lên, cả công tử cũng phì cười. Đang khi ấy thì thấy mấy tên người nhà đã mang số bạc và đồ hành lý về tới nơi, đem vào trình công tử, cậu xem và thu lại giao cho nhà hàng trông nom. *Tần-thăng* lại đi dọn hai gian phòng sạch sẽ, để mời *Trương-ông* và *Trương-bà* vào nghỉ. Khi *Trương* ông vào tới nơi, *An* thái thái liền sai mời vào một phòng, và sai pha trà mời, nâng, rồi sai đi làm cơm để thết đãi. Ăn cơm xong, công tử liền xin phép thái thái và nói ý để vào thăm phụ thân.

Lại nói chuyện *An-lão-gia* từ khi bị cách chức vào ở trong miếu thổ-địa, thấm thoắt đã hơn một tháng giời, kỳ hạn phải bồi giả số tiền kho đã gần hết, mà trong tay chỉ có được ngót nghìn lạng bạc, phong thư gửi cho người học trò cũ, trước đã làm quan học sĩ *Ô-khắc-trai* hào lo liệu giúp, [illegible] trả lời [illegible] được hay không, còn *Lương tài* cho về kinh, hẹn rằng phải là hai tháng, không biết ở nhà có lo liệu được không? Bây giờ đã là sơ tuần tháng chín, chính là lúc ở trường thi ra bảng, chẳng biết *Long-môi* có vào lọt được bảng hay và trúng tuyển được không, mà mãi đến bây giờ ta vẫn chưa tiếp được tin nhà gửi đến, vậy nếu cả sự tình ở trong nhà, ta cũng chẳng biết được ra làm sao. *An-lão-gia* một mình lẩn vẩn nghĩ ngợi, hồi đứng lại ngồi, trong lòng bao xiết nỗi băn khoăn. Ngày hôm ấy, sau khi ăn sớm xong, tay đang cầm quyển sách Can-điện xem cho đỡ buồn, bỗng nghe thấy bên ngoài có khách vào thăm, vừa toan hỏi, thì một tên người nhà vội chạy vào bảo rằng:

Dạ dám bẩm lão gia, công tử đã đến.

An lão gia nghe nói giật nảy mình, vừa ngẩng lên ra trông, thì công tử đã rảo bước đi vào đến cửa, chạy đến quì ở trước mặt *An* lão gia, khi đứng dậy, trong lòng cảm động quá, toan khóc òa lên, *An* lão gia ở trong lòng không ngờ, cha con bỗng được gặp nhau, cảm động quá cũng không cầm được nước mắt, nhưng cha nghĩ con, bao giờ cũng khắc khoải với mẹ hiền, nên lão gia trông thấy công tử, không làm ra bộ xúc xiểm thái, chỉ nói đến, lấy tay dắt lên bảo đứng dậy rồi hỏi rằng:

Con đến đây làm gì? Và ai đưa con đến? Cái quang cảnh đi dọc con thấy những thế nào? Công việc thi cử của con khoa này ra làm sao?

Công tử thấy hỏi câu đến, không sao nói ra được, chỉ giơ tay áo lên chùi nước mắt mà nói rằng:

Trước khi vào trường, thì con được tin phụ thân bị việc này, trong lòng bối rối, tự nghĩ có đi cũng không sao đỗ được, cho dù có may mà đỗ, thì phụ thân ở đây, con còn có lòng nào mà nghĩ đến công danh, vì vậy nên con không vào trường nữa, phải vội vàng thu xếp đến đây để hầu phụ thân.

An lão gia thở dài một tiếng, rồi nói rằng:

Thôi, ta cũng chẳng trách gì con, vì cha con tính giữ, cha bị nạn ở đây, có lẽ nào con lại yên lòng mà ở nhà cho đành được, nhưng con đến đây, tưởng cũng chẳng làm gì cho việc của cha, khi việc vừa xảy ra, thì cha đã cho *Lương-tài* trở về kinh sư, cứ tính ngày ra, thì khi con bắt đầu ở nhà ra đi, *Lương-tài* chưa có thể đến nơi được. Lão có ta đã đoán chắc rằng nếu con ở nhà nghe được tin, thì tất bảo con cũng bỏ đi ngay, nên phải sai *Lương tài* tấp tấp trở về, một là để bảo con cứ ở nhà không phải ra làm gì nữa, hai là bảo con đem bán hết sản nghiệp lấy mấy nghìn lạng bạc để bồi lại số tiền kho. Vậy nay nó chưa về, mà con đã ra đi, thì khi nó về tới nơi, lấy ai là người đứng chủ mà bán gia sản cho được, thành ra nó lại phải trở ra không, làm lỡ mất cả công việc, vậy bây giờ biết tính ra thế nào?

An lão gia nói xong, nhăn mày lại, ra ý nghĩ ngợi, công tử sợ cha lo buồn liền nói rằng:

Dạ dám thưa phụ thân, việc ấy con đã tính theo như ý của phụ-thân mà thu xếp được đủ số rồi.

An lão gia lấy làm lạ hỏi:

Khi con ra đi, con chưa gặp *Lương tài* về đến nhà, thì tất là con chưa được xem thư của cha viết, làm sao lại nói đã thu xếp được đủ số rồi?

Công tử vội nói rằng:

Con nghĩ việc gấp đến nơi, trừ cách ấy ra, không còn có cách nào nữa, nên con phải vội vàng đi thu xếp ngay.

Lão gia hỏi:

Cách ấy là cách thế nào? Nhưng chắc con thu xếp cách nào đi nữa, cũng chỉ được hơn hai nghìn lạng bạc là cùng, như vậy thì vẫn không đủ số, không đủ số thì công việc vẫn không xong.

(Còn nữa)

CHABOT, Hanoi

56. Rue Paul Bert, 56

CÓ BÁN NHIỀU KIM-CƯƠNG ĐẸP

Một nhẫn

Một hoa

Thượng-hạng

Nhà hàng có thể tin cẩn được.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

81, phố Paul Bert, Hanoi

THÉ LYON

Nay bản-hiệu mới nhận được các thứ chè ở Vũ gi mới sang rất nhiều không thể kể siết, nay kể lược sơ để các ngài rõ: nhất phẩm, Song mỹ liên tâm, ô long, thủy tiên và các thứ chè các ngài thường dùng ở tiệm cao lâu như Long tỉnh, Quan âm, La hán v. v. Xin kính mời các liệt vị khán quan quí bộ đến bản-hiệu xem sẽ được như ý của ngài xưa nay hâm mộ công nhận cho là chè tốt hương thơm giá rẻ. Vậy các ngài có lòng chiếu-cố bản-hiệu rất lấy làm hân-hạnh lắm.

Bản chủ nhân V. T. F dit kam'ai

3 Cantonnais télép. 489 Hanoi

140 rue Chinois Haiphong télép. 272

TRẦN-QUANG-MINH

Chuyên môn

giồng răng

199, Hàng Bông-lờ, Hanoi

MẤY NHỜI KINH-CÁO

Thưa các quý-khách,

Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng, TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhổ răng, chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã xinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói cũng như răng thật không bận-bịu gì cả.

Vậy xin mời các quí-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm, hoặc hỏi-han điều gì, bản-hiệu xin hoan-nghênh trân-trọng, cất nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm hầu được như ý, và giá tính lại rẻ hơn tất cả các nơi khác.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời lên quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về Bản-hiệu sẽ có người đến tận nơi làm và giá nhời ngay.

Kính cáo

Trần-Quang-Minh

OUVRIER-DENTAIRE

199, Rue du Coton, Hanoi

Đồng hồ vỏ kền
Giống sinh
đồng hồ này chúng tôi đã thí nghiệm là hạng chạy bền, máy kỹ, mã, kính để không vỡ giáng coi nhẹ nhàng văn nhã, chạy đúng giờ, chong như đồng hồ đế, thứ này là hơn cả
Giá cả cuốc 2$80
Lĩnh hóa giao ngân thêm 0$15
Mua từ ba chiếc giờ lên chúng tôi chịu cước
Phuc Vinh
47 rue Sâm-Công Hanoi
ngay cửa giao Quảng Lạc

Mất ví da. — M. Phạm-văn-Huy 27 tuổi làm tại nhà in Trung-hòa Hanoi trình rằng ngày 12 août đi xe từ đường Huế về phố Nhà-thờ đánh mất một cái ví da, trong có đựng một ít tiền và cái thẻ thuế thân năm nay.

Bội tín. — Mme Trần-thị-Thục bán hàng vải quán làng Phú-mỹ (Hà-đông) đi qua Hanoi thưa Ng-thị Huyền tức thị-Cả chuyên bán vải ở phố hàng Vải-thâm số nhà 12 bội tín 215 đồng tiền hàng. Sau khi hỏi xong, thì Ng-thị Huyền tức thị Cả đã được tha.

Ăn trộm và chứa của ăn trộm. — Ng-văn-Chân 25 tuổi bán hàng gạo và Ng-văn-Giỏi cai cu-li ở làng Văn-điển huyện Thanh-trì (Hà-đông) chứa 400 đồng và những đồ nữ-trang bằng vàng ăn trộm của M. Nguyễn-Tố ở đường 9 số 12 đã phải bắt đề xét hỏi.

— Hoàng-thị-Huệ tức thị Bịt 18 tuổi bán hàng sau trọ tại một gian nhà ở Hội-chợ Hanoi, ăn cắp 49 đồng bạc của Mme Vũ-thị-Chạm ở số 15 phố nhà thương chữa mắt, đã phải bắt, xét hỏi xong đã được tạm tha.

— Theo giấy ủy-quyền của quan dự-thẩm Hanoi, sở mật-thám đã cho xét về việc chứa gỗ của M. Cự-Hiên và mấy người buôn khác ở Hanoi và Haiphong vì trộm bèo độ nọ mà trôi dạt đi các nơi trong sông Cái.

HỘI CHỢ HANOI

Năm 1928

Việc cho thuê các gian bày hàng

đã bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Số gạo xuất cảng. — Trong tháng juillet 1928, số gạo xuất cảng ở bến Haiphong là 2.345 tấn gạo trắng, 11 tấn tấm.

Số tàu xuất nhập. — Trong tháng juillet 1928, số tàu xuất nhập ở bến Haiphong là:

Tàu đến: 33 chiếc, cộng 81.986 tấn, của các nước sau này:

18 chiếc tàu Pháp chở 4.606 tấn hàng
6 » Anh » 1,286 » ;
5 » Nhật » 18 » ;
3 » Na-uy
1 » Hà-lan » 1.076 »

Tàu đi: 34 chiếc, cộng 84.504 tấn, của các nước sau này:

19 chiếc tàu Pháp chở 25.711 tấn hàng;
4 » Anh » 5 518 » ;
6 » Nhật » 16 647 » ;
2 » Na-uy » 4.539 » ;
2 » Trung-hoa » 6 »

Cuộc lạc quyên giúp những người bị nạn ở tàu « Cap-lay ». — Sổ quyên thứ hai.

Số tiền quyên trước 3.635 $ 30; Port Autonome Haiphong 1.000 đồng; M. Chirekoff 10 đồng; Banque Indochine Tourane 25 đồng; M. Hoang-ngoc-Bach 10 đồng; Personnel du Port Autonome 168 $ 50; Personnel Européen du Trésor 16 đồng; Congrégation de Canton 768 đồng; MM. Desteurs & Cabaud 100 đồng; Cimenterie 100 đồng; 123e section Médaillés militaires 100 đồng; Maîtres Larre & Couesiant 50 đồng; Cie des Messageries maritimes 200 đồng; Cie de Commerce et de Navigation 100 đồng; Anonyme 20 đồng; Sindex 84 $ 20; Sucrerie 20 đồng; M. Fauquet 15 đồng; MM Denis Frères 100 đồng. Tổng cộng 6,522 đồng.

GIA-LAM

Nạn xe lửa. — Sáng ngày 9 Août vừa rồi, một người Khách tên Chim-ping-Cheong, đi xe lửa, chẳng may trượt chân ngã xuống, bị thương xoàng, đã đưa về nhà thương khách ở Hanoi điều trị.

VIỆT-TRÌ

Mất 13 túi thư. — Chuyến xe lửa ở Haiphong lên ngày 9 août vừa rồi, có mất chiếc toa số 401 chở thư lên Việt-trì, không biết kẻ nào cạy lấy mất 13 túi thư. Hiện đương dò xét cho ra tên thủ phạm.

DONG-MO (Lạng-sơn)

Ba điều đáng khen. — Bản quán tiếp được bài sau này:

Ông Cao-xuân-Thiện mới làm tri châu tại Ôn-châu trong vòng một năm, mà làm được ba điều ích lợi cho dân, đáng khen.

1. Trồng cây hai bên đường để cho hành khách được nghỉ mát.
2. Sửa sang chợ phố cho các nhà buôn bán được tiện lợi.
3. Lập một nhà thương gia để độ cho những người đau yếu an tựa.

Nay ông đã đổi về huyện Hữu-lũng thuộc hạt Bắc-giang, đồng dân phố chúng tôi cảm tạ vô cùng.

V. H, lai cảo.

新民書館

MỚI TÁI BẢN:

POUR NOS JEUNES ECOLIERS

Livre de lectures françaises

COURS ELÉMENTAIRE ET MOYEN 1re ANNÉE

Préface

de M. Ary Imbert

Directeur de l'Ecole Normale

Adopté

Bây giờ các trường dùng sách *Pour nos jeunes écoliers* cả, các hiệu sách Hanoi và các tỉnh kíp nên buôn ngay *cùng với các thứ sách học khác của Tân-Dân Thư-Quán* để bán dịp khai trường này.

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord-Annam

E. GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

7, Rue du Chanvre, Hanoi

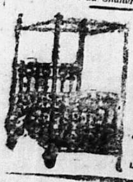

Lit en fer et en cuivre dit de Hongkong

ACCESSOIRES POUR LITERIE

Sommiers métalliques (toutes dimensions)

Glace de Saint Gobain de toutes dimensions et formes pour ameublement

Grand choix de baguettes pour encadrement et tenture.

MEUBLE GENRE THONET

Lampe à manchon « Titus »

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Batie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HANG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.00
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Cần nhiều thợ sang làm việc bên Tân-thế-giới và Tân-đảo

Ai muốn tình-nguyện thời đến ngay lập tức số nhà 58 con đường Gia-long Hanoi tức là đường hàng Giò mà xin vì có kỳ tàu đi ngay vào khoảng 24, 25 tháng Tám tây này (24, 25 août).

Ai đến tình nguyện cũng phải cần có giấy căn-cước và giấy chứng-chỉ của nghề nghiệp mình.

Cần những thợ này để đi Tân-thế-giới: (Nlle Calédonie)

2 người thợ đóng sách
6 người thợ mộc
3 người thợ rèn
3 người thợ đồng
3 người thợ tiện sắt
5 người thợ in
6 người thợ nguội
3 người thợ chữa máy
4 người thợ thiếc
3 người thợ nề

Cần những thợ này để đi Tân-đảo (Nouvelles Hébrides)

7 người thợ nề
1 người thợ nguội
1 người thợ rèn giỏi.
1 người thợ đóng yên ngựa
4 người chauffeur và biết chữa máy ô tô
2 người phụ chữa máy
8 người thợ mộc
1 người thợ điện
2 người thợ máy quần áo
1 người thợ đan đồ-mây.

Ai tình-nguyện kỳ này hay đã đến kỳ trước rồi thời mau mau đến số nhà 58 con đường Gia-Long (phố hàng Giò Hà-nội) mà xin, để kịp kỳ tàu đi ngay vào khoảng 25 tháng Tám tây này.

Office Général de main d'œuvre Indochinoise

Urocedrol Galle

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chỉ bằng Essence de Cedrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, mà trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Broussmiche.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiện tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013

MẬU-THỊNH kính cáo.

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và đáng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là:

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh về khí-quản.

Điều-độ uống: Cứ trong hai mươi bốn giờ, uống từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế:

CHASSAGNE

Ông LAFON và LACAZE

Bào-chế đệ nhất hạng, kỹ nghiệp

59 phố Paul Bert, Hanoi

[illegible]

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX làm cho mắt các ngài khỏi đau, khỏi mờ được trông thấy tỏ rõ, tức cũng như mặt trời kia soi sáng cho các người.

Phàm hễ mắt hơi đau, hơi đỏ, hơi nhấp-nhem một tý, đều là những cái khởi-điểm của bệnh toét mắt cùng các bệnh đau mắt nguy-hiểm khác nữa.

Vậy nếu những khi ấy, các ngài có sẵn ngay một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX ở trong nhà mà tra ngay đi, thì tức-khắc làm cho mắt khỏi đau, không sinh nặng ra được.

Các ngài chớ quên rằng nếu trễ-nhác một chút là có thể gây nên cái nạn mù mắt đấy.

Vậy tức-khắc ngay bây giờ các ngài nên mua ngay, hay viết thư bảo hiệu thuốc gửi bán cho một lọ:

COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX là thuốc chuyên trị bệnh đau mắt rất thần-hiệu và rất rẻ tiền.

Có ba hào một lọ thôi (0 $ 30).

Phàm lọ thuốc nào không có đề đủ chữ COLLYRE JAUNE DU Dr CASAUX thì chớ có mua. Vì thuốc ấy hay, nên nhiều kẻ làm giả-mạo lắm.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu thuốc:

CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác.

Lâm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường [illegible] rằng: (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành thầy chẳng có, thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa được cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải từng tay có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết cách dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được [illegible] thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sao kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dầy 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này:

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức, nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chảy máu, bỏng, gẫy xương, sưng, thắt cổ, phải gió, ngất đi vân vân......
2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự đề phòng về tránh các tật bệnh cho con trẻ về các cách chữa trị các tật bệnh ấy.
3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà, cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa chạy loài vật trong nhà khi có tật bệnh.
4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi trùng; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.
5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau dạ dầy, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nói rõ một cách giản gì mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.
6. BỆNH ĐAU DẠ DÀY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.
7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.
8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.
9. CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin [illegible] không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 6 xu cước đi gửi. Mà nên viết thư về xin ngay kẻo hết.

ÓC KÉM HUYẾT
SINH RA KÉM NGỦ, LO NGHĨ

AI LÀ NGƯỜI
KÉM HUYẾT, BẠI-DƯƠNG
KIỆT-LỰC

Ai là người trí não suy đồi ! Sao lại chịu cho sức một ngày một suy, một ngày một kém ngủ, kém, trí ký-ức, kém nghị lực đi, đến nỗi thành ra một người vô dụng ?

ELIXIR ZIDAL

là thuốc bổ đào mỹ tửu, làm cho óc suy đồi hoàn lại như cũ, làm cho tinh thần phấn khởi, sức lực dồi dào, thực làm cho người ốm tái-sinh lại.

Nhà chế-tạo :
Bác-sỹ SALLES, 11, Boul. de Strasbourg, PARIS
Có bán ở các hiệu thuốc tây

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN
Yếu sức mỏn dâm, lả nhược sớm
Uống thuốc liền **Pilules Ginat** mau mạnh hết
Có bán cùng các nhà bán thuốc
SPÉCIALITÉS PEYRARD, 46, rue de Grenelle, PARIS

Agences d'annonces en Europe :
**SOCIÉTÉ MUTUELLE
de Publicité**
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

CHỈ MỘT THỨ

**RƯỢU BỔ
33.500**

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những tục-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAUL-BERT — HANOI
Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

ÍT LÂU NỮA

Bán xon trước khi hộn sổ

Quí-khách sẽ thấy ở Gian bày hàng ngoài những thứ hàng rất rẻ về dịp này.

Ai cũng nghĩ như vậy !

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Hai sự rất ghê gớm ở bệnh lậu là : Yếu sức đi và mất đường sinh dục. Cái cơ-quan chính nó làm cho mất sức khỏe và những hạt sinh dục dễ hóa ra như hạt sinh dục của các người già. Không còn gì sợ hãi hơn là một người trai trẻ mà không sinh được những con mầm-mạp? Vậy thì phải nên quan phòng các chứng xẩy ra ở bệnh lậu và phải nên kíp chữa ngay khi mới bắt đầu có mủ. Nếu mới thấy trong đường tiểu tiện hơi đau, thì phải nên chữa ngay và phải nên giữ gìn những cơ-quan khác, bàng-quang, quả thận cho khỏi mắc bệnh về sau nữa.

Người ta đã có cách chữa rất công-hiệu là thuốc *Santal Monal*. Dùng trong mấy hôm đầu là hết đau đớn, hết sưng đường tiểu tiện và khỏi ngay lập tức. Thuốc *Santal Monal* này dùng ở các nhà thương khắp hoàn-cầu, vì nó là một thứ thuốc rất quí rất hay. Nó lẫn vào với nước tiểu và làm cho nước tiểu thành ra xanh, làm cho sạch những mụn con mọc ở các cơ-quan, như thế bệnh lậu khỏi ngay lập tức.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
3045

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

THUỐC HIỆU **ASPIRINE DES "USINES DU RHONE"**
là thuốc để uống trừ những bịnh :
Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cư
Nhứt đầu, nhứt óc, nhứt răng
Đau mình, đau mẩy, đau lưng. Nhứt gân cốt, trặt cơ
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES DU RHONE"
mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm.
605

Trong các thứ rượu Cassis
thì
**Rượu CASSIS FOURNIER
DEMARS**
là
NGON NHỨT

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.
3007

Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI
NHÀ ĐÔNG HỒ BA CHƯƠNG

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kê-nghiệp
Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ. . . . . Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai :* **1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THÁI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng sẽ bán từ tám giờ sáng.

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lực, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn ngon, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quên được.

Ai ai dùng nó cũng được, nhưng là người bịnh con cùng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này : bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo tức ngực, rét ban cua lưỡi trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng khắc tay thuốc QUINA LAROCHE được.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cùng đàn bà đẻ khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp [illegible] cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thì còn lại nữa, sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chứng và chúng ta giám kêu thuốc đó rằng : Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đặng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khen ngợi lắm.

Rất tại thuốc rượu QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bán theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước cữ rét 2 giờ rưỡi, thứ ấy ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

BANQUE DE L'INDOCHINE
ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 : **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :
Chánh trị-sự : M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỗn-xa Việt-nam ;
Phó trị-sự : M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ nhiệm : M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Thi-chính-hộ.

Chánh quán tại : 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIẾM CÁC NƠI :

BẾN TÀU
Canton
Fort-Bayard
Hankeou
Honkong
Mongtzeu
Pékin
Shanghai
Tientsin
Yunnanfou

ĐÔNG-PHÁP
Battambang
Cantho
Haiphong
Hanoi
Namdinh
Pnompenh
Saigon
Tourane
Vinh
Quinhơn

NGOẠI-QUỐC
Bangkok
Noumea
Papeete
Pondichéry
Singapore

Phóng sự khắp cả toàn cầu
Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc thải — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Diêm-Lưu-Tín-Diêu :
INDOCHINE

GIẤY NÓI :
Hanoi Số 497.
Haiphong 26.
Namdinh 90.
Vinh 45.

Luan